

**NGÂN HÀNG TMCP
NGOẠI THƯƠNG VIỆT NAM**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Địa chỉ: 198 Trần Quang Khải, Hà Nội
Mã số Doanh nghiệp: 0100112437

Hà Nội, ngày 26 tháng 04 năm 2025

DỰ THẢO

QUY CHẾ
BẦU BỔ SUNG THÀNH VIÊN BAN KIỂM SOÁT
NGÂN HÀNG TMCP NGOẠI THƯƠNG VIỆT NAM
NHIỆM KỲ 2023 - 2028

Căn cứ Luật Các tổ chức tín dụng ngày 18/01/2024;

Căn cứ Luật Doanh nghiệp ngày 17/06/2020;

Căn cứ Luật Chứng khoán ngày 26/11/2019;

Căn cứ Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán;

Căn cứ Thông tư số 22/2018/TT-NHNN ngày 05/09/2018 của Thống đốc Ngân hàng Nhà nước Việt Nam hướng dẫn về thủ tục, hồ sơ chấp thuận dự kiến nhân sự của ngân hàng thương mại, tổ chức tín dụng phi ngân hàng và chi nhánh ngân hàng nước ngoài và được sửa đổi, bổ sung bởi Thông tư số 13/2019/TT-NHNN ngày 21/8/2019 của Thống đốc Ngân hàng Nhà nước Việt Nam và Thông tư số 10/2024/TT-NHNN ngày 28/6/2024 của Thống đốc Ngân hàng Nhà nước Việt Nam;

Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Ngân hàng TMCP Ngoại thương Việt Nam được Đại hội đồng cổ đông bất thường tháng 8 năm 2024 thông qua theo Nghị quyết số 08/BT2024/NQ-ĐHĐCĐ ngày 19/08/2024 (Điều lệ của VCB);

Căn cứ Quy chế tổ chức và hoạt động của Hội đồng quản trị Ngân hàng TMCP Ngoại thương Việt Nam ban hành kèm theo Quyết định số 1569/QĐ-VCB-HĐQT ngày 26/08/2024 của Hội đồng quản trị Ngân hàng TMCP Ngoại thương Việt Nam;

Căn cứ Quy chế quản trị nội bộ Ngân hàng TMCP Ngoại thương Việt Nam ban hành kèm theo Quyết định số 1579/QĐ-VCB-HĐQT ngày 26/08/2024 của Hội đồng quản trị Ngân hàng TMCP Ngoại thương Việt Nam;

Căn cứ Nghị quyết số 135/NQ-VCB-HĐQT ngày 04/03/2025 của Ngân hàng

TMCP Ngoại thương Việt Nam về việc phê duyệt công tác chuẩn bị tổ chức họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025;

Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025 của Ngân hàng TMCP Ngoại thương Việt Nam (VCB) tiến hành bầu bổ sung thành viên Ban Kiểm soát nhiệm kỳ 2023 - 2028 như sau:

I. Bầu bổ sung thành viên Ban Kiểm soát nhiệm kỳ 2023 - 2028

1. Số lượng thành viên Ban Kiểm soát dự kiến bầu bổ sung: 01 (một) thành viên.

2. Nhiệm kỳ của thành viên Ban Kiểm soát được bầu bổ sung:

Nhiệm kỳ của thành viên Ban Kiểm soát được bầu bổ sung là thời gian còn lại của nhiệm kỳ Ban Kiểm soát VCB 2023-2028.

3. Đối tượng được đề cử

Cổ đông hoặc nhóm cổ đông sở hữu từ 05% tổng số cổ phần phổ thông của Ngân hàng trở lên có quyền đề cử người vào Ban Kiểm soát theo nguyên tắc đề cử quy định tại Khoản 3 Điều 61 Điều lệ của VCB.

4. Các yêu cầu đối với thành viên Ban Kiểm soát

4.1. Những trường hợp không được là thành viên Ban Kiểm soát

Theo quy định tại điểm a khoản 3 Điều 41, Điều 42 Luật các TCTD năm 2024 thì những trường hợp sau đây không được là thành viên Ban Kiểm soát:

a) Người chưa thành niên; người có khó khăn trong nhận thức, làm chủ hành vi; người bị hạn chế hoặc bị mất năng lực hành vi dân sự;

b) Người đang bị truy cứu trách nhiệm hình sự, đang chấp hành hình phạt tù; đang chấp hành biện pháp xử lý hành chính tại cơ sở cai nghiện bắt buộc, cơ sở giáo dục bắt buộc; đang bị Tòa án cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định;

c) Người đã bị kết án về tội từ tội phạm nghiêm trọng trở lên;

d) Người đã bị kết án về tội xâm phạm sở hữu mà chưa được xóa án tích;

e) Cán bộ, công chức, viên chức, người quản lý từ cấp phòng trở lên trong doanh nghiệp mà Nhà nước nắm giữ từ 50% vốn điều lệ trở lên, trừ người được cử làm đại diện quản lý phần vốn góp của Nhà nước, của doanh nghiệp mà Nhà nước nắm giữ từ 50% vốn điều lệ trở lên tại tổ chức tín dụng hoặc được cử, chỉ định, bổ nhiệm tham gia quản lý, điều hành, kiểm soát tổ chức tín dụng theo yêu cầu nhiệm vụ;

f) Sĩ quan, hạ sĩ quan, quân nhân chuyên nghiệp, công nhân, viên chức quốc phòng trong cơ quan, đơn vị thuộc Quân đội nhân dân Việt Nam; sĩ quan, hạ sĩ quan chuyên nghiệp, công nhân công an trong cơ quan, đơn vị thuộc Công an nhân dân Việt Nam, trừ người được cử làm đại diện quản lý phần vốn góp của Nhà nước, của doanh nghiệp mà Nhà nước nắm giữ từ 50% vốn điều lệ trở lên tại tổ chức tín dụng;

g) Người thuộc đối tượng không được tham gia quản lý, điều hành doanh nghiệp, hợp tác xã theo quy định của pháp luật về cán bộ, công chức, viên chức và pháp luật về phòng, chống tham nhũng;

h) Người đã từng là chủ doanh nghiệp tư nhân, thành viên hợp danh của công ty hợp danh, Tổng giám đốc (Giám đốc), thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Hội đồng thành viên, kiểm soát viên, thành viên Ban Kiểm soát của doanh nghiệp, thành viên Hội đồng quản trị và Tổng giám đốc (Giám đốc) hợp tác xã tại thời điểm doanh nghiệp, hợp tác xã đó bị tuyên bố phá sản, trừ trường hợp được cử, chỉ định, bổ nhiệm tham gia quản lý, điều hành, kiểm soát doanh nghiệp, hợp tác xã là tổ chức tín dụng bị tuyên bố phá sản theo yêu cầu nhiệm vụ;

i) Người đã từng bị đình chỉ chức danh Chủ tịch, thành viên khác của Hội đồng quản trị; Chủ tịch, thành viên khác của Hội đồng thành viên; Trưởng ban, thành viên khác của Ban Kiểm soát; Tổng giám đốc (Giám đốc) của tổ chức tín dụng hoặc bị cơ quan có thẩm quyền xác định người đó có vi phạm dẫn đến việc tổ chức tín dụng bị thu hồi Giấy phép;

j) Người có liên quan của thành viên Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc của VCB, trừ trường hợp quy định tại khoản 3 Điều 69, điểm b khoản 1 Điều 73 và điểm a khoản 2 Điều 77 của Luật Các Tổ chức tín dụng năm 2024;

k) Người phải chịu trách nhiệm theo kết luận thanh tra dẫn đến việc tổ chức tín dụng, chi nhánh ngân hàng nước ngoài bị xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực tiền tệ và ngân hàng ở khung phạt tiền cao nhất đối với hành vi vi phạm quy định về giấy phép, quản trị, điều hành, cổ phần, cổ phiếu, góp vốn, mua cổ phần, cấp tín dụng, mua trái phiếu doanh nghiệp, tỷ lệ bảo đảm an toàn theo quy định của pháp luật về xử lý vi phạm hành chính trong lĩnh vực tiền tệ và ngân hàng.

4.2. Những trường hợp không cùng đảm nhiệm chức vụ thành viên Ban Kiểm soát

Theo quy định tại khoản 4 Điều 43 Luật các TCTD năm 2024 thì Thành viên

Ban Kiểm soát trừ trường hợp là người quản lý, người điều hành, nhân viên của tổ chức tín dụng nhận chuyển giao bắt buộc theo phương án chuyển giao bắt buộc đã được phê duyệt, không được đồng thời đảm nhiệm một trong các chức vụ sau đây:

- a) Người quản lý, người điều hành của VCB, tổ chức tín dụng khác, doanh nghiệp khác; nhân viên của VCB hoặc công ty con của VCB;
- b) Nhân viên của doanh nghiệp mà thành viên Hội đồng quản trị VCB là thành viên Hội đồng quản trị, người điều hành hoặc là cổ đông lớn của doanh nghiệp đó.

4.3. Tiêu chuẩn và điều kiện đối với thành viên Ban Kiểm soát

Theo quy định tại Khoản 3 Điều 41 Luật các TCTD năm 2024 thì Thành viên Ban Kiểm soát phải đáp ứng đầy đủ các tiêu chuẩn và điều kiện sau:

- a) Không thuộc trường hợp không được đảm nhiệm chức vụ quy định tại khoản 1 Điều 42 Luật các TCTD năm 2024;
- b) Có đạo đức nghề nghiệp theo quy định của Thống đốc Ngân hàng Nhà nước;
- c) Có trình độ từ đại học trở lên về một trong các ngành tài chính, ngân hàng, kinh tế, quản trị kinh doanh, luật, kế toán, kiểm toán;
- d) Có ít nhất 03 năm làm việc trực tiếp trong lĩnh vực tài chính, ngân hàng, kế toán, kiểm toán;
- e) Không phải là người có liên quan của người quản lý VCB.

4.4. Yêu cầu khác đối với người được đề cử vào Ban Kiểm soát

Người được đề cử vào Ban Kiểm soát phải được Ngân hàng Nhà nước Việt Nam chấp thuận bằng văn bản và luôn đảm bảo tuân thủ các tiêu chuẩn, điều kiện theo quy định của pháp luật và Điều lệ VCB trong suốt thời gian đảm nhiệm chức vụ.

II. Hồ sơ đề cử người vào Ban Kiểm soát

1. Cổ đông hoặc nhóm cổ đông đủ điều kiện đề cử người vào Ban Kiểm soát gửi về VCB hồ sơ gồm:

- a) Mẫu đơn đề cử gửi Hội đồng quản trị VCB (theo mẫu: 03 bản);
- b) Lý lịch cá nhân của ứng cử viên (theo mẫu: 03 bản);
- c) Phiếu lý lịch tư pháp của ứng cử viên (03 bản);
- d) Trường hợp ứng cử viên thành viên Ban Kiểm soát không có quốc tịch

Việt Nam: Phiếu Lý lịch tư pháp (hoặc văn bản có giá trị tương đương có đầy đủ thông tin về tình trạng án tích; thông tin về việc cấm đảm nhiệm chức vụ, thành lập, quản lý doanh nghiệp, hợp tác xã) phải được cơ quan có thẩm quyền của Việt Nam hoặc cơ quan có thẩm quyền của nước mà người nước ngoài cư trú trước khi đến Việt Nam cấp. Trường hợp người nước ngoài hiện đã cư trú tại Việt Nam từ đủ sáu (06) tháng trở lên thì Phiếu lý lịch tư pháp do Sở Tư pháp cấp tỉnh/thành phố của Việt Nam nơi người nước ngoài đang cư trú cấp;

e) Bản sao có chứng thực các văn bằng chứng minh trình độ chuyên môn của ứng cử viên đáp ứng các điều kiện theo quy định (03 bản/1 văn bằng);

Ghi chú: Các mẫu hồ sơ tài liệu nêu trên được đăng tải tại địa chỉ website của Ngân hàng TMCP Ngoại thương Việt Nam (Trang Nhà Đầu tư/ Đại hội đồng cổ đông): <https://www.vietcombank.com.vn/vi-VN/Nha-dau-tu>.

2. Hình thức hồ sơ tài liệu

Các văn bản trong hồ sơ phải được lập bằng tiếng Việt. Văn bản lập ở nước ngoài phải được hợp pháp hóa lãnh sự phù hợp với quy định của pháp luật và được dịch sang tiếng Việt. Các bản sao tiếng Việt và các bản dịch từ tiếng nước ngoài sang tiếng Việt phải được cơ quan có thẩm quyền công chứng/chứng thực theo quy định của pháp luật.

III. Địa điểm và thời gian nhận hồ sơ đề cử người vào Ban Kiểm soát

1. Địa điểm nhận hồ sơ đề cử: Hồ sơ đề cử người vào Ban Kiểm soát phải được gửi trực tiếp hoặc qua đường bưu điện (có đảm bảo) về địa chỉ sau: *Ban Chiến lược và Thư ký Hội đồng quản trị - Ngân hàng thương mại cổ phần Ngoại thương Việt Nam; tầng 19 Tòa nhà VCB, số 198 Trần Quang Khải, Hoàn Kiếm, Hà Nội; Tel: 024 39343 137 (Máy lẻ: 1530, 1975, 1820).*

2. Thời gian nhận hồ sơ đề cử

Chậm nhất 17h00 Thứ Hai, ngày 14/04/2025. Các hồ sơ đề cử mà VCB nhận được sau thời gian trên là không hợp lệ.

IV. Nguyên tắc bầu thành viên Ban Kiểm soát

1. Thực hiện theo phương thức bầu dồn phiếu, theo đó mỗi cổ đông có tổng số phiếu biểu quyết tương ứng với tổng số cổ phần sở hữu nhân với số thành viên được bầu của Ban Kiểm soát và cổ đông có quyền dồn hết hoặc một phần tổng số phiếu bầu của mình cho một hoặc một số ứng cử viên;

2. Người trúng cử thành viên Ban Kiểm soát được xác định theo số phiếu bầu tính từ cao xuống thấp, bắt đầu từ ứng cử viên có số phiếu bầu cao nhất cho đến khi đủ số thành viên và phải đạt trên 50% tổng số phiếu bầu cho từng ứng cử viên trên tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự họp Đại hội đồng cổ đông. Trường hợp có từ 02 (hai) ứng cử viên trở lên đạt cùng số phiếu bầu như nhau cho thành viên cuối cùng của Ban Kiểm soát thì sẽ tiến hành bầu lại trong số các ứng cử viên có số phiếu bầu ngang nhau đó.

3. Cổ đông chia đều phiếu bầu cho các ứng cử viên thì đánh dấu vào “Bầu đều”; trường hợp cổ đông đánh dấu vào “Bầu đều” khi chỉ có 1 ứng cử viên sẽ được hiểu là cổ đông lựa chọn dồn hết số phiếu bầu cho ứng cử viên đó.

4. Cổ đông không chia đều phiếu bầu cho các ứng cử viên thì viết số phiếu muốn bầu cho ứng cử viên vào cột “Số phiếu bầu”;

5. Nếu cổ đông không bầu cho một hoặc một số ứng cử viên thì để trống hoặc gạch chéo vào cột “Số phiếu bầu” tương ứng với ứng cử viên hoặc một số ứng cử viên đó;

6. Tổng số phiếu bầu cho các ứng viên của một cổ đông không được vượt quá tổng số phiếu bầu được phép của cổ đông đó (bằng số cổ phần x với số thành viên được bầu);

7. Phiếu bầu ghi sẵn tên các ứng cử viên.

8. Phiếu không hợp lệ khi thuộc một trong các trường hợp sau:

a) Phiếu không nguyên vẹn, gạch xóa, sửa chữa hoặc bổ sung các nội dung không theo quy định; hoặc

b) Phiếu ghi tên ứng cử viên không có trong danh sách đề cử đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua; hoặc

c) Phiếu ghi nội dung bằng bút chì; hoặc

d) Phiếu có tổng số phiếu bầu cho các ứng cử viên vượt quá tổng số phiếu bầu được phép của cổ đông đó; hoặc

e) Phiếu đánh dấu vào ô “Bầu đều” và đồng thời điền số phiếu không chia đều cho các ứng cử viên vào cột “Số phiếu bầu”; hoặc

f) Phiếu nộp sau khi Ban Kiểm phiếu đã mở niêm phong thùng phiếu; hoặc

g) Phiếu không do Ban tổ chức Đại hội phát ra.

12
 AN
 CỎ
 ƯC
 AM
 T.P

**NGÂN HÀNG TMCP
NGOẠI THƯƠNG VIỆT NAM**

Địa chỉ: 198 Trần Quang Khải, Hà Nội
Mã số doanh nghiệp số 0100112437

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Hà Nội, ngày tháng 04 năm 2025

DỰ THẢO

TỜ TRÌNH

PHÊ DUYỆT PHƯƠNG ÁN KHẮC PHỤC DỰ KIẾN TRONG TRƯỜNG HỢP ĐƯỢC CAN THIỆP SỚM

Căn cứ Luật Các tổ chức tín dụng ngày 18/01/2024,

Hội đồng Quản trị Ngân hàng TMCP Ngoại thương Việt Nam kính trình Đại hội đồng cổ đông:

1. Thông qua nội dung “Phương án khắc phục dự kiến trong trường hợp được can thiệp sớm”.
2. Ủy quyền cho HĐQT phê duyệt điều chỉnh “Phương án khắc phục dự kiến trong trường hợp được can thiệp sớm” theo yêu cầu của cơ quan nhà nước có thẩm quyền (nếu có).

Kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH

NGUYỄN THANH TÙNG

V. Công bố kết quả trúng cử

1. Căn cứ vào Biên bản kiểm phiếu, kết quả bầu thành viên Ban Kiểm soát được Ban Kiểm phiếu công bố ngay tại Đại hội;
2. Kết quả này sẽ được ghi nhận tại Nghị quyết của Đại hội.

VI. Hiệu lực

Quy chế này có hiệu lực ngay sau khi được Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025 thông qua và chỉ áp dụng cho việc bầu bổ sung thành viên Ban Kiểm soát VCB nhiệm kỳ 2023 - 2028 tại Đại hội này./.

**TM. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
CHỦ TỌA**

Nguyễn Thanh Tùng

LI
G
HÀ
NG
HÀ

NGÂN HÀNG TMCP NGOẠI THƯƠNG VIỆT NAM

-----***-----



**PHƯƠNG ÁN KHẮC PHỤC DỰ KIẾN
TRONG TRƯỜNG HỢP ĐƯỢC
CAN THIỆP SỚM**

HÀ NỘI, 04 - 2025

PHỤ LỤC

Lời mở đầu	2
Phần 1: Cơ sở pháp lý của việc xây dựng Phương án khắc phục dự kiến trong trường hợp được can thiệp sớm.....	3
1. Mục đích, Yêu cầu.....	3
2. Cơ sở pháp lý.....	3
Phần 2: Nội dung của Phương án can thiệp sớm.....	6
1. Cơ cấu tổ chức, hoạt động kinh doanh tại VCB.....	6
a. Mô hình tổ chức.....	6
b. Bộ máy quản trị điều hành:	6
c. Mạng lưới chi nhánh.....	6
2. Thực trạng tài chính và hoạt động tại VCB.....	7
a. Vốn	7
b. Huy động vốn và tín dụng	7
c. Chất lượng tài sản.....	7
d. Kết quả kinh doanh.....	8
e. Tình hình thanh khoản và chấp hành các giới hạn, tỷ lệ đảm bảo an toàn	8
3. Đánh giá các điều kiện VCB thực hiện Phương án can thiệp sớm.....	9
4. Các biện pháp triển khai nhằm khắc phục và lộ trình, thời hạn thực hiện từng biện pháp khắc phục của VCB.....	12
a. Tăng vốn điều lệ, vốn được cấp và thời gian thực hiện; lộ trình giảm tỷ lệ sở hữu cổ phần, phần vốn góp của cổ đông, thành viên góp vốn quy định tại điểm b khoản 1 Điều 159 của Luật TCTD 2024.....	12
b. Cải thiện khả năng thanh khoản; tăng cường nắm giữ tài sản có tính thanh khoản cao; bán, chuyển nhượng tài sản và giải pháp khác để đáp ứng yêu cầu bảo đảm an toàn trong hoạt động ngân hàng	12
c. Nâng cao hiệu quả hoạt động kinh doanh.....	13
d. Nâng cao năng lực quản trị, điều hành	14
e. Xử lý tồn tại, yếu kém về tài chính, nợ xấu, tài sản bảo đảm và các biện pháp khắc phục vi phạm pháp luật	14
f. Biện pháp truyền thông, công nghệ thông tin để khắc phục khó khăn về thanh khoản	15
g. Các biện pháp thực hiện khắc phục khác được NHNN chấp thuận	15
Phần 3: Tổ chức thực hiện Phương án khắc phục dự kiến trong trường hợp được can thiệp sớm	17

Lời mở đầu

Hình thành từ tổ chức tiền thân là Sở Quản lý Ngoại hối trực thuộc Ngân hàng Quốc gia Việt Nam, trải qua hơn 60 năm hình thành và phát triển, VCB luôn giữ vững vai trò là một ngân hàng chủ lực, chủ đạo trong hệ thống ngân hàng tại Việt Nam, thể hiện bản lĩnh vững vàng vượt qua mọi khó khăn, thách thức, có những bước tiến vượt bậc, luôn hoàn thành xuất sắc các chỉ tiêu kế hoạch đề ra, gương mẫu đi đầu trong việc nghiêm túc chấp hành và triển khai thực hiện các chủ trương chính sách của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước trong lĩnh vực hoạt động ngân hàng, góp phần tích cực vào sự nghiệp giải phóng dân tộc, thống nhất đất nước trước đây cũng như công cuộc phát triển kinh tế xã hội và hội nhập quốc tế ngày nay.

VCB từng bước khẳng định và củng cố vững chắc vị thế ngân hàng tiên phong, không ngừng đổi mới sáng tạo, dẫn đầu về hiệu quả và có chất lượng hoạt động tốt nhất trong hệ thống ngân hàng tại Việt Nam. Đồng thời, VCB luôn chủ động nâng cao văn hóa quản trị rủi ro, tiên phong trong nghiên cứu, áp dụng các mô hình, phương thức quản trị rủi ro tiên tiến theo các chuẩn mực quốc tế, định hướng của cơ quan quản lý cũng như nhu cầu quản trị nội bộ.

Trong bối cảnh kinh tế thế giới và Việt Nam có nhiều thách thức, VCB chủ động xây dựng phương án khắc phục dự kiến trong trường hợp được can thiệp sớm. Theo đó, các kịch bản và phương án dự phòng trong trường hợp được can thiệp sớm được chuẩn bị sẵn sàng. Ngay khi phát sinh vấn đề, VCB sẽ triển khai ngay các giải pháp cần thiết, đảm bảo tính kịp thời. Đây là một minh chứng cho thấy cam kết của VCB trong việc duy trì các tiêu chuẩn tốt nhất trong quản trị rủi ro, qua đó nâng cao hiệu quả kiểm soát rủi ro, hỗ trợ hoạt động kinh doanh của bản thân ngân hàng đồng thời góp phần vào sự ổn định của thị trường tài chính Việt Nam.

Phần 1: Cơ sở pháp lý của việc xây dựng Phương án khắc phục dự kiến trong trường hợp được can thiệp sớm

1. Mục đích, Yêu cầu

Bám sát định hướng, mục tiêu là ngân hàng quản trị rủi ro tốt nhất theo chuẩn mực quốc tế và không ngừng nâng cao văn hóa quản trị rủi ro tại Việt Nam, VCB xây dựng Phương án khắc phục dự kiến trong trường hợp can thiệp sớm với các mục đích cụ thể như sau:

- Xác định các yếu tố, điều kiện dẫn đến tình trạng phải can thiệp sớm, chuẩn bị sẵn sàng các giải pháp, hành động để ứng phó kịp thời và xây dựng các nội dung triển khai cụ thể trong trường hợp VCB phải can thiệp sớm;
- Nâng cao nhận thức và trách nhiệm của các cá nhân và đơn vị trong công tác quản trị rủi ro, đảm bảo VCB duy trì tình trạng hoạt động bình thường, góp phần vào sự ổn định của hệ thống ngân hàng tại Việt Nam.

Với các mục đích cụ thể như trên, việc xây dựng **Phương án khắc phục dự kiến trong trường hợp được can thiệp sớm** là hết sức cần thiết.

2. Cơ sở pháp lý

- *Về đối tượng xây dựng Phương án khắc phục dự kiến trong trường hợp được can thiệp sớm*

Khoản 3, Điều 4 Luật Các tổ chức tín dụng số 32/2024/QH15 (Luật TCTD 2024) quy định: “*Can thiệp sớm là việc Ngân hàng Nhà nước Việt Nam (sau đây gọi là Ngân hàng Nhà nước) áp dụng các yêu cầu, biện pháp hạn chế đối với tổ chức tín dụng, chi nhánh ngân hàng nước ngoài và yêu cầu tổ chức tín dụng, chi nhánh ngân hàng nước ngoài đó thực hiện phương án khắc phục dưới sự giám sát của Ngân hàng Nhà nước nhằm khắc phục tình trạng theo quy định tại khoản 1 Điều 156 của Luật này*”.

Khoản 1, Điều 143 Luật TCTD 2024 quy định: “*Ngân hàng thương mại, chi nhánh ngân hàng nước ngoài phải xây dựng phương án khắc phục dự kiến trong trường hợp được can thiệp sớm*”.

- *Về thời gian xây dựng và cấp thẩm quyền phê duyệt Phương án khắc phục dự kiến trong trường hợp được can thiệp sớm*

Khoản 4, Điều 143 Luật TCTD 2024 quy định: “*Phương án khắc phục quy định tại khoản 1 Điều này phải được Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng thành viên,*

chủ sở hữu hoặc cơ quan đại diện chủ sở hữu của ngân hàng thương mại, ngân hàng mẹ của chi nhánh ngân hàng nước ngoài thông qua và gửi Ngân hàng Nhà nước trong thời hạn 10 ngày kể từ ngày được thông qua.”

Khoản 5, Điều 143 Luật TCTD 2024 quy định: “Định kỳ ít nhất 02 năm, ngân hàng thương mại, chi nhánh ngân hàng nước ngoài cập nhật, điều chỉnh phương án khắc phục quy định tại khoản 1 Điều này. Phương án sau cập nhật, điều chỉnh phải được Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng thành viên, chủ sở hữu hoặc cơ quan đại diện chủ sở hữu của ngân hàng thương mại, ngân hàng mẹ của chi nhánh ngân hàng nước ngoài thông qua và gửi Ngân hàng Nhà nước trong thời hạn 10 ngày kể từ ngày được thông qua.”

Khoản 7, Điều 143 Luật TCTD 2024 quy định: “Phương án khắc phục quy định tại Điều này phải được xây dựng, thông qua trước ngày 01 tháng 7 năm 2025 hoặc trong thời hạn 01 năm kể từ ngày được cấp Giấy phép thành lập và hoạt động của ngân hàng thương mại, Giấy phép thành lập chi nhánh ngân hàng nước ngoài.”

- **Về điều kiện để can thiệp sớm**

Khoản 1, Điều 156 Luật TCTD 2024 quy định:

“1. Ngân hàng Nhà nước xem xét, quyết định thực hiện can thiệp sớm khi tổ chức tín dụng, chi nhánh ngân hàng nước ngoài thuộc một hoặc một số trường hợp sau đây:

a) Số lỗ lũy kế của tổ chức tín dụng, chi nhánh ngân hàng nước ngoài lớn hơn 15% giá trị của vốn điều lệ, vốn được cấp và các quỹ dự trữ ghi trong báo cáo tài chính đã được kiểm toán gần nhất hoặc theo kết luận thanh tra, kiểm toán của cơ quan nhà nước có thẩm quyền và vi phạm tỷ lệ an toàn vốn tối thiểu quy định tại điểm b khoản 1 Điều 138 của Luật này;

b) Xếp hạng dưới mức trung bình theo quy định của Thống đốc Ngân hàng Nhà nước;

c) Vi phạm tỷ lệ khả năng chi trả quy định tại điểm a khoản 1 Điều 138 của Luật này trong thời gian 30 ngày liên tục;

d) Vi phạm tỷ lệ an toàn vốn tối thiểu quy định tại điểm b khoản 1 Điều 138 của Luật này trong thời gian 06 tháng liên tục;

đ) Bị rút tiền hàng loạt và có báo cáo gửi Ngân hàng Nhà nước. “

- Về nội dung của Phương án khắc phục dự kiến trong trường hợp được can thiệp sớm

Khoản 2 và Khoản 3, Điều 143 Luật TCTD quy định:

“2. Phương án khắc phục quy định tại khoản 1 Điều này phải bao gồm các nội dung chủ yếu sau đây:

a) Thông tin, đánh giá về cơ cấu tổ chức, hoạt động kinh doanh của ngân hàng thương mại, chi nhánh ngân hàng nước ngoài;

b) Thực trạng tài chính và hoạt động của ngân hàng thương mại, chi nhánh ngân hàng nước ngoài;

c) Các biện pháp triển khai nhằm khắc phục từng trường hợp quy định tại khoản 1 Điều 156 của Luật này;

d) Lộ trình, thời hạn thực hiện từng biện pháp khắc phục.

3. Các biện pháp quy định tại điểm c khoản 2 Điều này phải bao gồm các biện pháp chủ yếu sau đây:

a) Tăng vốn điều lệ, vốn được cấp và thời gian thực hiện; lộ trình giảm tỷ lệ sở hữu cổ phần, phần vốn góp của cổ đông, thành viên góp vốn quy định tại điểm b khoản 1 Điều 159 của Luật này;

b) Cải thiện khả năng thanh khoản; tăng cường nắm giữ tài sản có tính thanh khoản cao; bán, chuyển nhượng tài sản và giải pháp khác để đáp ứng yêu cầu bảo đảm an toàn trong hoạt động ngân hàng;

c) Nâng cao hiệu quả hoạt động kinh doanh;

d) Nâng cao năng lực quản trị, điều hành;

đ) Xử lý tồn tại, yếu kém về tài chính, nợ xấu, tài sản bảo đảm và các biện pháp khắc phục vi phạm pháp luật;

e) Biện pháp truyền thông, công nghệ thông tin để khắc phục khó khăn về thanh khoản.”

Phần 2: Nội dung của Phương án can thiệp sớm

1. Cơ cấu tổ chức, hoạt động kinh doanh tại VCB

a. Mô hình tổ chức

Mô hình quản trị của VCB hiện nay là công ty mẹ - con hoạt động đa năng, trong đó ngân hàng thương mại giữ vai trò là công ty mẹ và nắm giữ các mảng hoạt động kinh doanh cốt lõi, công ty con là các công ty chịu sự kiểm soát của Ngân hàng, hoạt động trong lĩnh vực tài chính và phi tài chính. Tổ chức bộ máy của VCB hiện nay gồm Trụ sở chính, Trường Đào tạo và Phát triển nguồn nhân lực, hai (2) Trung tâm xử lý tiền mặt, mạng lưới các Chi nhánh trên toàn quốc, các công ty con tại Việt Nam và nước ngoài, các công ty liên doanh, liên kết, các văn phòng đại diện trong nước và tại nước ngoài. Các đơn vị tại TSC trực thuộc Ban Điều hành được chia thành các Khối (theo mảng hoạt động kinh doanh và theo nhóm chức năng), gồm: Khối Bán buôn, Khối Bán lẻ, Khối Quản lý rủi ro, Khối Tài chính, Khối Quản trị và phát triển nguồn nhân lực (Khối Nhân sự), Khối Tác nghiệp, Khối Hỗ trợ, Khối Công nghệ thông tin và chuyển đổi số, Khối Vốn và thị trường, Khối Vận hành, Khối Pháp chế và tuân thủ.

b. Bộ máy quản trị điều hành:

Đến 31/12/2024, bộ máy quản trị của VCB bao gồm:

- HĐQT: gồm Chủ tịch HĐQT và các Thành viên HĐQT trong đó có 01 thành viên độc lập HĐQT. Ủy ban trực thuộc HĐQT gồm có: Ủy ban quản lý rủi ro và Ủy ban nhân sự.
- Ban Điều hành: gồm Tổng Giám đốc, các Phó Tổng Giám đốc và các Giám đốc khối.
- Ban Kiểm soát: gồm Trưởng Ban Kiểm soát và các thành viên Ban Kiểm soát.
- Hệ thống kiểm soát, kiểm toán nội bộ và hệ thống quản trị rủi ro.

c. Mạng lưới chi nhánh

- Sau khi chuyển sang mô hình NHTMCP, mạng lưới của VCB tiếp tục được mở rộng. Trong năm 2024, VCB đưa vào hoạt động 05 chi nhánh và 19 phòng giao dịch. Tính đến hết 31/12/2024, hệ thống VCB có 131 Chi nhánh và 536 PGD đang hoạt động.
- VCB đang triển khai thành lập 18 phòng giao dịch, dự kiến sẽ đưa vào hoạt động trong năm 2025.
- Mạng lưới Chi nhánh của VCB đã có sự hiện diện tại 58/63 các tỉnh/thành

phổ trực thuộc trung ương, theo 8 khu vực địa lý.

- VCB đã và đang tiếp tục thực thi các giải pháp để sắp xếp, nâng cao hiệu quả hoạt động của mạng lưới: Rà soát sửa đổi Quy chế quản lý, tổ chức và hoạt động của Chi nhánh; Phân loại các Chi nhánh thành Chi nhánh đa năng và Chi nhánh Bán lẻ (theo định hướng hoạt động kinh doanh).

2. Thực trạng tài chính và hoạt động tại VCB

a. Vốn

Tính đến 31/12/2024, vốn chủ sở hữu riêng lẻ của VCB đạt 192.910 tỷ đồng, gấp ~2,1 lần so với thời điểm cuối năm 2020, đạt tốc độ tăng trưởng bình quân giai đoạn 2020 – 2024 ở mức ~16%/năm. Trong đó, Vốn điều lệ của VCB đạt 55.891 tỷ đồng, chiếm tỷ trọng 29% vốn chủ sở hữu.

Hệ số an toàn vốn (CAR) của VCB giai đoạn 2020 – 2024 luôn tuân thủ theo quy định của NHNN. Trong giai đoạn này, VCB áp dụng theo quy định của Thông tư 41/2016/TT-NHNN ngày 30/12/2016 quy định tỷ lệ an toàn vốn đối với ngân hàng, chi nhánh ngân hàng nước ngoài (Thông tư 41). CAR trong năm 2024 duy trì ở mức 11%-12%, cao hơn nhiều so với mức yêu cầu tối thiểu 8% của NHNN và mức yêu cầu nội bộ tại Khẩu vị rủi ro của VCB.

b. Huy động vốn và tín dụng

Huy động vốn và tín dụng của VCB duy trì tăng trưởng tốt qua các năm, cao hơn mức tăng chung của hệ thống ngân hàng Việt Nam, đạt 9,7% và 14,6% trong giai đoạn 2020-2024. VCB luôn đảm bảo bám sát các chỉ tiêu tăng trưởng tín dụng được NHNN giao theo từng thời kỳ, đồng thời tuân thủ các chỉ tiêu an toàn vốn hoạt động theo quy định của NHNN.

c. Chất lượng tài sản

Tổng dư nợ phân theo nhóm nợ tăng trưởng tập trung ở dư nợ nhóm 1 với quy mô dư nợ đến 31/12/2024 ở mức 1,44 triệu tỷ đồng. Nợ nhóm 2 kiểm soát hiệu quả, tỷ lệ nợ nhóm 2 năm 2024 kiểm soát ở mức 0,23%. Tỷ lệ nợ xấu năm 2024 kiểm soát ở mức 0,90% thấp hơn rất nhiều kế hoạch NHNN giao (dưới 1,5%).

Trong giai đoạn 2020 - 2024, VCB đã xử lý được 70.866 tỷ đồng nợ xấu theo Thông tư 11/2021/TT-NHNN ngày 30/07/2021 quy định về phân loại tài sản có, mức trích, phương pháp trích lập dự phòng rủi ro và việc sử dụng dự phòng để xử lý rủi ro trong hoạt động của tổ chức tín dụng, chi nhánh ngân hàng nước ngoài bằng các biện pháp như phát mại TSBĐ để thu hồi nợ, thu nợ trực tiếp khách

hàng, miễn giảm lãi để hỗ trợ khách hàng trả nợ, bán nợ, sử dụng dự phòng rủi ro tín dụng... VCB không sử dụng biện pháp bán nợ cho VAMC theo hình thức trái phiếu đặc biệt.

Xác định công tác xử lý và thu hồi nợ, đặc biệt là nợ đã sử dụng DPRR là một nhiệm vụ trọng tâm, quan trọng trong chiến lược phát triển, VCB đã, đang và sẽ nỗ lực triển khai, áp dụng các giải pháp đồng bộ, đảm bảo các yêu cầu và kế hoạch được giao. Kết quả, trong giai đoạn 2020 – 2024, mặc dù dịch Covid-19 bùng phát và nền kinh tế suy thoái hậu Covid ảnh hưởng không nhỏ đến tiến độ thu hồi nợ ngoại bảng nhưng VCB vẫn thu được 13.524 tỷ đồng ghi vào thu nhập.

d. Kết quả kinh doanh

Trong giai đoạn 2020 – 2024, tỷ trọng thu nhập lãi thuần của VCB dao động quanh mức từ 74%-79% trong tổng thu nhập. Tỷ trọng thu nhập lãi thuần ở mức cao do VCB thực hiện chính sách giảm phí giao dịch ngân hàng điện tử, thanh toán, thực hiện theo chiến lược của Chính phủ trong việc đẩy mạnh thực hiện xã hội hóa không dùng tiền mặt. Thu nhập ngoài lãi của VCB trong giai đoạn 2020 – 2024 đạt tốc độ tăng trưởng bình quân ở mức ~6%/năm.

Tỷ lệ chi phí hoạt động/tổng thu nhập (CIR) của VCB năm 2024 ở mức 33,6%, tiếp tục duy trì ổn định ở mức thấp so với thị trường.

Trong giai đoạn 2020 – 2024, lợi nhuận của VCB luôn duy trì ở mức cao, dẫn đầu hệ thống ngân hàng. Bình quân tăng trưởng lợi nhuận trong giai đoạn 2021 - 2024 đạt ~12%/năm. Riêng năm 2020, lợi nhuận trước thuế của có sự sụt giảm nhẹ (1,2%) do ảnh hưởng nặng nề của đại dịch Covid – 19, VCB thực hiện chính sách cắt giảm lãi để đồng hành cùng doanh nghiệp và người dân, thể hiện vai trò của một ngân hàng tiên phong, đầu tàu của nền kinh tế.

e. Tình hình thanh khoản và chấp hành các giới hạn, tỷ lệ đảm bảo an toàn

Các tỷ lệ đảm bảo an toàn của VCB luôn được tuân thủ và duy trì trong ngưỡng an toàn so với mức giới hạn được quy định bởi NHNN theo quy định tại Thông tư 41 và Thông tư 22/2019-TT-NHNN ngày 15/11/2019 quy định các giới hạn, tỷ lệ bảo đảm an toàn trong hoạt động của ngân hàng, chi nhánh ngân hàng nước ngoài và các văn bản sửa đổi, bổ sung, các văn bản liên quan khác.

3. Đánh giá các điều kiện VCB thực hiện Phương án can thiệp sớm

a. Số lỗ lũy kế lớn hơn 15% giá trị của vốn điều lệ và các quỹ dự trữ ghi trong BCTC đã được kiểm toán gần nhất hoặc theo kết luận thanh tra, kiểm toán của cơ quan nhà nước có thẩm quyền và vi phạm tỷ lệ an toàn vốn tối thiểu

- *Thực trạng tại VCB:*

Giá trị vốn chủ sở hữu của VCB (Riêng lẻ) tại ngày 31/12/2024 là 192.910 tỷ đồng, trong đó vốn điều lệ và các quỹ dự trữ là 69.888 tỷ đồng và Lợi nhuận chưa phân phối lũy kế là 95.368 tỷ đồng. Như vậy, hiện tại VCB đảm bảo kết quả kinh doanh lãi với giá trị Lợi nhuận chưa phân phối lũy kế dương, tương đương 136% giá trị của vốn điều lệ và các quỹ dự trữ.

- *Đánh giá rủi ro:*

Với kế hoạch kinh doanh theo Chiến lược tới năm 2030, VCB dự kiến sẽ tiếp tục duy trì kết quả kinh doanh có lãi và tăng trưởng hàng năm. Theo đó, hiện chưa có khả năng VCB phát sinh lỗ lũy kế lớn hơn 15% giá trị của vốn điều lệ và các quỹ dự trữ ghi trong BCTC.

- *Biện pháp khắc phục:*

Biện pháp khắc phục được quy định tại Mục 4.c, 4.d và 4.đ Phần này.

b. *Xếp hạng dưới mức trung bình theo quy định của Thống đốc NHNN*

- *Thực trạng tại VCB:*

Theo quy định tại Điều 20, Thông tư 52/2018/TT-NHNN ngày 31/12/2018 quy định xếp hạng tổ chức tín dụng, chi nhánh ngân hàng nước ngoài (Thông tư 52), các mức xếp hạng dưới mức trung bình bao gồm Xếp hạng D (Yếu) và Xếp hạng E (Yếu kém). TCTD xếp hạng dưới mức trung bình nếu tổng điểm xếp hạng nhỏ hơn 2,5.

VCB xếp hạng A (Tốt) trong 03 năm gần nhất (2021-2023). Mức điểm xếp hạng trên 4,5 điểm, có khoảng cách an toàn so với ngưỡng xếp hạng dưới trung bình (cao hơn >1,8 lần ngưỡng xếp hạng dưới trung bình).

- *Đánh giá rủi ro:*

Khả năng VCB xếp hạng dưới trung bình được đánh giá khó có khả năng xảy ra do: (i) Bộ tiêu chí đánh giá theo quy định tại Thông tư 52 được xây dựng bao gồm các chỉ số tài chính có tính ổn định, bền vững; các ngưỡng điểm tối đa có tính phần đầu cao; (ii) VCB đang đạt mức điểm tối đa (5/5) đối với đa số chỉ tiêu định lượng (~70% số lượng chỉ tiêu).

- *Biện pháp khắc phục:*

Biện pháp khắc phục được quy định tại Mục 4.a, 4.b, 4.c, 4.d, 4.đ và 4.e Phần này.

- c. *Vi phạm tỷ lệ khả năng chi trả quy định này trong thời gian 30 ngày liên tục*
- *Thực trạng tại VCB:*

Tỷ lệ dự trữ thanh khoản và tỷ lệ khả năng chi trả trong thời gian 30 ngày liên tục (KNCT 30N) của VCB hiện nay đều cao hơn và ở mức tương đối an toàn so với mức giới hạn của NHNN. Cụ thể:

	Giới hạn NHNN	Tỷ lệ VCB năm 2024
Dự trữ thanh khoản	$\geq 10\%$	12-20%
KNCT 30N VND	$\geq 50\%$	57-126%
KNCT 30N USD	$\geq 10\%$	74-153%

Bên cạnh đó, VCB cũng đặt ra các ngưỡng cảnh báo sớm (vàng/đỏ) để quản lý các tỷ lệ trên. Trường hợp tỷ lệ rơi vào ngưỡng vàng/đỏ, VCB sẽ triển khai ngay các biện pháp khắc phục để đưa tỷ lệ trở lại ngưỡng an toàn.

- *Đánh giá rủi ro:*

Trường hợp khách hàng rút tiền hàng loạt kéo dài do các thông tin tiêu cực về VCB có thể khiến ngân hàng vi phạm KNCT 30N.

- *Biện pháp khắc phục:*

Biện pháp khắc phục được quy định tại Mục 4.b, 4.c, 4.d, 4.đ, 4.e Phần này.

- d. *Vi phạm tỷ lệ an toàn vốn tối thiểu quy định trong thời gian 06 tháng liên tục*
- *Thực trạng tại VCB:*

VCB luôn đảm bảo yêu cầu về CAR của NHNN tại mọi thời điểm và là ngân hàng đạt hệ số CAR cao nhất trong các ngân hàng TMCP có vốn nhà nước. Trong năm 2024, CAR Thông tư 41/2016/TT-NHNN ngày 30/12/2016 nằm trong khoảng từ 11% đến 12%, duy trì tuân thủ mức tối thiểu 8% của NHNN cũng như tỷ lệ an toàn vốn mục tiêu tại quy định về Khẩu vị rủi ro của VCB.

- *Đánh giá rủi ro:*

Khả năng VCB vi phạm tỷ lệ CAR tối thiểu trong 06 tháng liên tục rất khó xảy ra do:

- + VCB duy trì mức tăng trưởng lợi nhuận cao, đồng thời luôn chú trọng đến kiểm soát tốc độ tăng đối với nhóm tài sản có rủi ro cao và cơ cấu lại danh mục tài sản theo hướng kiểm soát phân bổ vốn vào các lĩnh vực có mức rủi ro cao.

- + VCB thiết lập các ngưỡng cảnh báo xanh, vàng, đỏ để quản lý CAR đồng thời thiết lập mức cảnh báo sớm để theo dõi, giám sát tổng tài sản tính theo các rủi ro trọng yếu (trong đó có rủi ro tín dụng, rủi ro thị trường và rủi ro hoạt động) hàng tháng. Trường hợp tổng tài sản tính theo các rủi ro trọng yếu vượt mức cảnh báo sớm, VCB thực hiện phân tích, dự báo danh mục tài sản cũng như vốn tự có. VCB sẽ kích hoạt kế hoạch hành động nếu thấy khả năng không đáp ứng tỷ lệ an toàn vốn.
- + Định kỳ hàng năm, VCB xây dựng kế hoạch vốn theo quy định của Thông tư 13/2018/TT-NHNN ngày 18/05/2018 theo đó khối lượng, lộ trình tăng vốn được đề xuất để đảm bảo ngân hàng có đủ vốn bù đắp cho các rủi ro trọng yếu trong cả điều kiện bình thường và điều kiện bất lợi cho 3 năm tiếp theo.

- *Biện pháp khắc phục:*

Biện pháp khắc phục được quy định tại Mục 4.a, 4.c, 4.d, 4.đ Phần này.

e. *Bị rút tiền hàng loạt và có báo cáo gửi Ngân hàng Nhà nước*

- *Thực trạng tại VCB:*

Trong thực tế hoạt động của VCB chưa gặp tình huống bị khách hàng rút tiền hàng loạt và phải báo cáo NHNN. Thông qua kiểm tra sức chịu đựng thanh khoản định kỳ, VCB đã xây dựng dự phòng thanh khoản cho các trường hợp khủng hoảng bao gồm (i) các tài sản thanh khoản cao sẵn có (tiền mặt, tiền gửi tại NHNN, tiền gửi thanh toán tại các TCTD khác...) và (ii) các biện pháp huy động bổ sung thanh khoản khẩn cấp khác (vay MM tín chấp, vay cầm cố GTCG, vay thấu chi, swap ngoại tệ...).

VCB cũng xây dựng và diễn tập định kỳ kế hoạch dự phòng thanh khoản (CFP) để sẵn sàng ứng phó với các tình huống khủng hoảng có thể xảy ra tại ngân hàng (VD: liên tục vi phạm các tỷ lệ khả năng chi trả theo quy định, khách hàng rút tiền hàng loạt...).

- *Đánh giá rủi ro:*

VCB có thể đối mặt rủi ro khách hàng rút tiền hàng loạt do các thông tin tiêu cực về VCB được lan rộng.

- *Biện pháp khắc phục:*

Biện pháp khắc phục được quy định tại 4.b, 4.c, 4.d, 4.đ, 4.e Phần này.

4. Các biện pháp triển khai nhằm khắc phục và lộ trình, thời hạn thực hiện từng biện pháp khắc phục của VCB

a. Tăng vốn điều lệ, vốn được cấp và thời gian thực hiện; lộ trình giảm tỷ lệ sở hữu cổ phần, phần vốn góp của cổ đông, thành viên góp vốn quy định tại điểm b khoản 1 Điều 159 của Luật TCTD 2024

Việc “*Tăng vốn điều lệ theo phương án được cấp có thẩm quyền phê duyệt*” là một trong các giải pháp về nâng cao năng lực tài chính được đặt ra tại Chiến lược phát triển VCB đến năm 2025, định hướng đến năm 2030. Để thực hiện nội dung này, VCB xem xét đến các phương án sau:

- Tăng vốn điều lệ từ việc phát hành cổ phiếu thưởng từ nguồn lợi nhuận sau thuế, sau trích lập các quỹ: Trong năm 2024, tại Nghị quyết 174/2024/QH15, Quốc hội đã phê duyệt chủ trương đầu tư bổ sung vốn nhà nước tại VCB theo phương án tăng VDL thông qua phát hành cổ phiếu để trả cổ tức từ nguồn lợi nhuận còn lại năm 2021 và lợi nhuận còn lại lũy kế đến 2018 (*giá trị vốn nhà nước đầu tư bổ sung là 20.695 tỷ đồng và tổng VDL tăng thêm là 27.666 tỷ đồng*). VCB đang tiếp tục xây dựng và trình Cấp có thẩm quyền phê duyệt phương án tăng vốn điều lệ từ lợi nhuận để lại để tăng cường tính bền vững và hiệu quả của vốn chủ sở hữu. **Lộ trình và thời gian:** Tùy theo phê duyệt của cấp có thẩm quyền.
- Phát hành thêm cổ phiếu mới: VCB đang triển khai phát hành thêm cổ phiếu mới thông qua phát hành riêng lẻ để tăng ~ 6,5% vốn điều lệ tại thời điểm phát hành riêng lẻ. **Lộ trình và thời gian:** Tiến độ phụ thuộc vào điều kiện thị trường (thị hiếu của nhà đầu tư với cổ phiếu của thị trường Việt Nam nói chung và cổ phiếu VCB nói riêng).

Tại VCB, hiện tại và khi thực hiện giải pháp phát hành thêm cổ phiếu mới dự kiến không có cổ đông vượt giới hạn tỷ lệ sở hữu cổ phần quy định tại Điều 63 Luật TCTD 2024.

b. Cải thiện khả năng thanh khoản; tăng cường nắm giữ tài sản có tính thanh khoản cao; bán, chuyển nhượng tài sản và giải pháp khác để đáp ứng yêu cầu bảo đảm an toàn trong hoạt động ngân hàng

VCB luôn chuẩn bị sẵn sàng các kịch bản và phương án chi tiết để đảm bảo an toàn thanh khoản của ngân hàng bao gồm các biện pháp khắc phục dưới đây:

- Vay NHNN qua kênh OMO;
- Vay tái cấp vốn NHNN thế chấp bằng hồ sơ tín dụng;

- Huy động Kho Bạc Nhà Nước;
- Huy động Tổ chức tín dụng;
- Triển khai chương trình ưu đãi huy động vốn;
- Hạn chế giải ngân cho vay mới.

Lộ trình và thời gian: Tùy thuộc vào tình huống cụ thể, VCB sẽ xây dựng lộ trình và thời gian cho từng biện pháp để đảm bảo phù hợp với tình trạng hoạt động của ngân hàng.

c. **Nâng cao hiệu quả hoạt động kinh doanh**

VCB luôn chú trọng công tác nâng cao hiệu quả hoạt động kinh doanh, bao gồm:

- Công tác huy động vốn: Điều hành huy động vốn linh hoạt, hiệu quả; tăng trưởng huy động vốn phù hợp với sử dụng vốn, tối đa hóa hiệu quả trong hoạt động kinh doanh.
- Công tác tín dụng: Tăng trưởng tín dụng đúng định hướng, cấu trúc lại danh mục khách hàng theo hướng an toàn, hiệu quả, phù hợp với quy mô và cơ cấu nguồn vốn, năng lực quản trị rủi ro.
- Hoạt động kinh doanh vốn & Ngân hàng đầu tư:
 - + Nâng cao hoạt động quản lý và đầu tư giấy tờ có giá phục vụ thanh khoản, góp phần nâng cao hiệu quả sử dụng vốn;
 - + Nghiên cứu phát triển các sản phẩm dịch vụ ngân hàng đầu tư mới theo nhu cầu thị trường/theo nhóm khách hàng; Xây dựng các bộ sản phẩm dịch vụ kết hợp giữa sản phẩm dịch vụ ngân hàng thương mại truyền thống với các sản phẩm dịch vụ ngân hàng đầu tư.
- Quản lý hiệu quả, tối ưu hóa chi phí hoạt động: Kiểm soát tối ưu chi phí hoạt động; kiểm soát tăng trưởng chi phí phù hợp với tốc độ tăng doanh thu.
- Hoạt động dịch vụ phi tín dụng: Tăng cường vai trò trụ cột kinh doanh của hoạt động dịch vụ, nâng cao trải nghiệm và sự hài lòng của khách hàng. Phần đầu gia tăng quy mô thu nhập từ hoạt động dịch vụ phi tín dụng trong tổng thu nhập; Đa dạng hóa sản phẩm dịch vụ, xây dựng sản phẩm dịch vụ và gói sản phẩm dịch vụ cho từng phân khúc khách hàng.

Lộ trình và thời gian: Đây là công tác thường xuyên, liên tục.

d. Nâng cao năng lực quản trị, điều hành

Công tác nâng cao năng lực quản trị, điều hành bao gồm:

- Công nghệ thông tin: Đẩy mạnh tích hợp, phát triển công nghệ thông tin trong mọi hoạt động kinh doanh nghiệp vụ cũng như quản trị nội bộ để hỗ trợ nâng cao năng lực cạnh tranh trong thời đại Cách Mạng công nghệ 4.0, phục vụ thúc đẩy chiến lược phát triển của VCB.
- Hoạt động ngân hàng số: Phát triển mô hình ngân hàng số, triển khai có hiệu quả kế hoạch chuyển đổi số ngành ngân hàng. Thực hiện chuyển đổi số nhằm cung cấp cho khách hàng một hệ thống ngân hàng số hoàn chỉnh, cung cấp các dịch vụ ngân hàng điện tử từ cơ bản đến phức hợp.
- Triển khai Basel III: Nghiên cứu triển khai và áp dụng Basel III theo phương pháp cơ bản và nâng cao theo hướng dẫn của NHNN, hướng tới đạt trình độ phát triển của Nhóm 4 nước dẫn đầu khu vực ASEAN.
- Phát triển mạng lưới: Nghiên cứu phương pháp luận quản trị mạng lưới với tư vấn trong khuôn khổ Dự án chuyển đổi mô hình hoạt động Ngân hàng bán lẻ nhằm tối ưu hóa kênh phân phối hữu hình, đẩy mạnh phát triển kênh phân phối phi vật lý; nâng cao hiệu quả hoạt động của các chi nhánh/PGD; chú trọng phát triển mạng lưới trong nước. Nghiên cứu, phát triển mạng lưới tới các địa bàn tiềm năng.
- Thúc đẩy tín dụng xanh: Nâng cao hiệu quả phân bổ nguồn vốn tín dụng; thúc đẩy tín dụng xanh, ngân hàng xanh, đầu tư vào năng lượng tái tạo, năng lượng sạch, các ngành sản xuất và tiêu dùng ít các-bon.

Lộ trình và thời gian: Đây là công tác thường xuyên, liên tục.

e. Xử lý tồn tại, yếu kém về tài chính, nợ xấu, tài sản bảo đảm và các biện pháp khắc phục vi phạm pháp luật

Xử lý tồn tại yếu kém về tài chính, nợ xấu, tài sản bảo đảm và các biện pháp khắc phục vi phạm pháp luật, bao gồm:

- Tuân thủ nghiêm túc các chỉ đạo của Chính phủ, NHNN nhằm thực hiện có hiệu quả mục tiêu xử lý nợ xấu, nâng cao chất lượng hoạt động.
- Tích cực, chủ động triển khai đồng bộ, quyết liệt các giải pháp xử lý nợ xấu như đôn đốc thu hồi nợ, bán nợ, xử lý tài sản bảo đảm, khởi kiện khách hàng, sử dụng dự phòng rủi ro... để hạn chế tổn thất cho VCB.

- Chủ động rà soát danh mục nợ có vấn đề, đánh giá chất lượng và khả năng thu hồi của các khoản nợ để có biện pháp xử lý thích hợp; thực hiện trích lập và sử dụng dự phòng rủi ro để xử lý nợ xấu theo đúng quy định pháp luật. Bổ sung, hoàn thiện hồ sơ pháp lý tài sản bảo đảm (TSBĐ) (nếu cần thiết). Vận động, yêu cầu khách hàng bổ sung TSBĐ để đảm bảo khả năng trả nợ (nếu có).
- Tiếp tục chủ động phối hợp với chính quyền địa phương và các cơ quan nhà nước có thẩm quyền, đặc biệt là Tòa án nhân dân, Cơ quan thi hành án các cấp, Cơ quan công an,... trong quá trình xử lý nợ, xử lý TSBĐ.
- Nâng cao năng lực, hiệu lực, hiệu quả của bộ máy kiểm tra kiểm toán nội bộ, phát huy tối đa vai trò là công cụ trọng yếu và hữu hiệu của Ngân hàng trong công tác kiểm tra, kiểm soát việc tuân thủ pháp luật trong hoạt động kinh doanh và quản trị rủi ro, bao gồm: Tập trung các nguồn lực để thực hiện các kế hoạch kiểm tra, kiểm toán định kỳ; Đẩy mạnh công tác tự động hóa trong hoạt động kiểm tra, kiểm toán nội bộ; Chú trọng công tác đào tạo nhằm nâng cao chất lượng nguồn nhân lực, góp phần quan trọng vào việc hoàn thiện và nâng cao khả năng tự kiểm tra, kiểm soát nội bộ.

Lộ trình và thời gian: Đây là công tác thường xuyên, liên tục.

f. Biện pháp truyền thông, công nghệ thông tin để khắc phục khó khăn về thanh khoản

Các biện pháp truyền thông, công nghệ thông tin được triển khai ngay lập tức để khắc phục khó khăn về thanh khoản tại VCB như sau:

- Xây dựng phương án truyền thông trấn an khách hàng: Thông cáo báo chí, Phương án truyền thông (báo chí, fanpage, website, tivi, mạng xã hội,...), kênh thông tin đăng tải (kênh digibank, digibiz, máy ATM...);
- Truyền thông trấn an khách hàng tiền gửi lớn;
- Cài đặt hạn mức rút tiền tại quầy/ATM.

Lộ trình và thời gian: Tùy thuộc vào tình huống cụ thể, VCB sẽ xây dựng lộ trình và thời gian cho từng biện pháp để đảm bảo phù hợp với tình trạng hoạt động của ngân hàng.

g. Các biện pháp thực hiện khắc phục khác được NHNN chấp thuận

Ngoài các biện pháp khắc phục nêu trên, tùy thuộc vào các tình huống cụ thể VCB có thể báo cáo xin NHNN phê duyệt bằng văn bản một hoặc nhiều các biện pháp khắc phục dưới đây:

- Lộ trình tuân thủ một hoặc một số giới hạn, tỷ lệ quy định tại Điều 136 và Điều 138 của Luật TCTD;
- Trường hợp VCB có lỗ lũy kế lớn hơn 50% giá trị của vốn điều lệ và các quỹ dự trữ ghi trong BCTC đã được kiểm toán gần nhất hoặc theo kết luận thanh tra, kiểm toán của cơ quan nhà nước có thẩm quyền:
 - + Trường hợp số tiền phải trích lập dự phòng rủi ro lớn hơn chênh lệch thu chi từ kết quả kinh doanh hằng năm chưa bao gồm số tiền dự phòng rủi ro đã tạm trích trong năm thì số tiền trích lập dự phòng rủi ro bằng chênh lệch thu chi;
 - + Trường hợp VCB có lãi phải thu phải thoái, VCB được phân bổ lãi phải thu phải thoái theo năng lực tài chính trên nguyên tắc tổng mức phân bổ lãi phải thu phải thoái và số tiền phải trích lập dự phòng rủi ro bằng chênh lệch thu chi từ kết quả kinh doanh hằng năm của VCB. Thời gian phân bổ lãi phải thu phải thoái tối đa 05 năm kể từ ngày được NHNN chấp thuận và chỉ áp dụng cho khoản phải thu phát sinh đến thời điểm NHNN có văn bản quy định tại khoản 2 Điều 156 của Luật TCTD.

Lộ trình và thời gian: Tùy thuộc vào tình huống cụ thể, VCB sẽ xây dựng lộ trình và thời gian cho từng biện pháp để đảm bảo phù hợp với tình trạng hoạt động của ngân hàng.

Phần 3: Tổ chức thực hiện Phương án khắc phục dự kiến trong trường hợp được can thiệp sớm

Trường hợp xảy ra một hoặc nhiều nguyên nhân dẫn đến VCB phải được can thiệp sớm tại Mục II.3, VCB thực hiện các giải pháp sau:

1. Căn cứ vào văn bản của NHNN quy định tại khoản 2 Điều 156 của Luật TCTD 2024, VCB xác định nguyên nhân dẫn đến can thiệp sớm và cập nhật phương án khắc phục, được thông qua bởi Hội đồng quản trị và gửi NHNN trong thời hạn 10 ngày kể từ ngày được Hội đồng quản trị thông qua.
2. Trường hợp NHNN có ý kiến đối với phương án khắc phục nêu trên, VCB thực hiện điều chỉnh phương án khắc phục và gửi lại NHNN trong thời hạn theo yêu cầu của NHNN.
3. VCB thực hiện phương án khắc phục ngay khi được NHNN thông qua và báo cáo tiến độ, kết quả thực hiện phương án khắc phục theo yêu cầu của NHNN.
4. Các đơn vị tại VCB theo chức năng, nhiệm vụ được phân công thực hiện các nội dung cập nhật, triển khai và báo cáo phương án khắc phục theo chỉ đạo của Tổng giám đốc và Hội đồng quản trị.

**NGÂN HÀNG TMCP
NGOẠI THƯƠNG VIỆT NAM**

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Địa chỉ: 198 Trần Quang Khải, Hà Nội
Mã số Doanh nghiệp: 0100112437

Hà Nội, ngày tháng 04 năm 2025

DỰ THẢO

TỜ TRÌNH

V/V PHƯƠNG ÁN PHÁT HÀNH CỔ PHIẾU RIÊNG LẺ ĐỂ TẶNG VỐN ĐIỀU LỆ CỦA VCB

Căn cứ:

- Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội nước Cộng hoà Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 17/06/2020, các văn bản sửa đổi, bổ sung và các văn bản hướng dẫn thi hành;
- Luật các Tổ chức tín dụng số 32/2024/QH15 được Quốc hội nước Cộng hoà Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 18/01/2024, các văn bản sửa đổi, bổ sung và các văn bản hướng dẫn thi hành;
- Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 được Quốc hội nước Cộng hoà Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 26/11/2019, các văn bản sửa đổi, bổ sung và các văn bản hướng dẫn thi hành;
- Luật quản lý, sử dụng vốn nhà nước đầu tư vào sản xuất, kinh doanh tại doanh nghiệp số 69/2014/QH13 được Quốc hội nước Cộng hoà Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 26/11/2014, các văn bản sửa đổi, bổ sung và các văn bản hướng dẫn thi hành;
- Thông tư 50/2018/TT-NHNN ngày 31/12/2018 của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam (NHNN) quy định hồ sơ, trình tự, thủ tục chấp thuận một số nội dung thay đổi của ngân hàng thương mại, chi nhánh ngân hàng nước ngoài và các văn bản sửa đổi, bổ sung;
- Điều lệ tổ chức và hoạt động của Ngân hàng TMCP Ngoại thương Việt Nam (VCB) được thông qua theo Nghị quyết số 08/BT2024/NQ-ĐHĐCĐ ngày 19/8/2024; và
- Các văn bản quy phạm pháp luật Việt Nam và quy định của VCB có liên quan khác.

QUY
ÁN H
GMA
ĐẠI T
VIỆT
KIẾ

I. MỤC TIÊU, SỰ CẦN THIẾT CỦA VIỆC CHÀO BÁN CỔ PHIẾU RIÊNG LẺ ĐỂ TĂNG VỐN ĐIỀU LỆ

Chiến lược phát triển ngành Ngân hàng và Đề án “Cơ cấu lại hệ thống các tổ chức tín dụng gắn với xử lý nợ xấu giai đoạn 2021-2025”, đã nêu rõ mục tiêu về vốn tự có thông qua tỷ lệ an toàn vốn: “*Phấn đấu đến năm 2023, tỷ lệ an toàn vốn (CAR) của các Ngân hàng thương mại (NHTM) đạt tối thiểu 10-11%; đến năm 2025 đạt tối thiểu 11-12%*”. Với vai trò là một trong những NHTM hàng đầu tại Việt Nam, VCB hướng tới không chỉ đạt được mục tiêu nêu trên mà còn đáp ứng được yêu cầu vốn tối thiểu theo chuẩn mực Basel III. Do đó, việc bổ sung Vốn điều lệ (VDL) là cần thiết và có ý nghĩa quan trọng để nâng cao năng lực tài chính của VCB nhằm thực hiện các mục tiêu sau:

- Tăng cường hệ số an toàn vốn để đáp ứng nhu cầu phát triển, chuẩn mực quốc tế cũng như tăng cường khả năng cạnh tranh so với các ngân hàng khác tại Việt Nam;

- Đảm bảo việc thực hiện một trong các giải pháp cơ cấu lại ngân hàng thương mại nhà nước là nâng cao hiệu quả, chất lượng hoạt động và tổ chức triển khai thực hiện các giải pháp tăng vốn điều lệ để cải thiện, nâng cao năng lực tài chính, phát huy vai trò sếu đầu đàn trong ngành tài chính ngân hàng theo định hướng của Đảng, Chính phủ nhằm thực hiện Chiến lược phát triển ngành ngân hàng, Đề án cơ cấu lại hệ thống các tổ chức tín dụng (TCTD) gắn với xử lý nợ xấu giai đoạn 2021-2025;

- Đảm bảo đủ nguồn lực để phát huy vai trò chủ lực, chủ đạo về quy mô, thị phần, khả năng điều tiết thị trường, phát huy việc thực thi các chính sách của Nhà nước, trong đó bao gồm việc tham gia cơ cấu lại tổ chức tín dụng yếu kém, cấp tín dụng cho các dự án quan trọng Quốc gia, các lĩnh vực ưu tiên hỗ trợ nền kinh tế, mang lại hiệu quả cho nhà nước thông qua việc thực hiện nghĩa vụ với ngân sách nhà nước; và

- Giúp đa dạng hóa cơ cấu sở hữu và nâng cao hình ảnh, vị thế của VCB nói riêng và ngân hàng Việt Nam nói chung trên thị trường quốc tế.

II. PHƯƠNG ÁN PHÁT HÀNH CỔ PHIẾU RIÊNG LẺ ĐỂ TĂNG VỐN ĐIỀU LỆ

1. Mức vốn điều lệ dự kiến tăng thêm

- VDL hiện tại: 83.556.750.940.000 đồng.
- Số VDL dự kiến tăng thêm: 5.431.000.000.000 đồng.
- VDL dự kiến sau khi hoàn thành (các) đợt chào bán: 88.987.750.940.000 đồng.

2. Phương án phát hành cổ phiếu riêng lẻ để tăng vốn điều lệ

i. Phương thức chào bán	Chào bán cổ phiếu riêng lẻ
ii. Mục đích chào bán	Tăng VDL nhằm nâng cao năng lực tài chính, năng lực cạnh tranh và phù hợp với chiến lược phát triển của VCB
iii. Loại cổ phiếu	Cổ phiếu phổ thông
iv. Mệnh giá	10.000 đồng/cổ phiếu
v. Số lượng cổ phiếu lưu hành tại thời điểm chào bán	8.355.675.094 cổ phiếu, trong đó: - Cổ phiếu phổ thông: 8.355.675.094 cổ phiếu; - Cổ phiếu ưu đãi: 0 cổ phiếu; và - Cổ phiếu quỹ: 0 cổ phiếu.
vi. Số lượng cổ phiếu chào bán	Tối đa 6,5% số cổ phiếu đang lưu hành tại thời điểm của đợt chào bán (hoặc tại thời điểm của đợt chào bán đầu tiên trong trường hợp có nhiều đợt chào bán). Dự kiến tổng số cổ phiếu chào bán riêng lẻ tối đa 543.100.000 cổ phiếu. Điều lệ của VCB sẽ được sửa đổi tương ứng để phản ánh mức VDL tăng lên cũng như số lượng cổ phiếu tương ứng của VCB sau mỗi đợt chào bán.
vii. Tổng giá trị chào bán theo mệnh giá	Tối đa 5.431.000.000.000 đồng
viii. Nguyên tắc xác định giá chào bán	Phải đảm bảo đồng thời 03 nguyên tắc: không thấp hơn (i) Giá trị được ghi trong sổ sách của cổ phần tại thời điểm gần nhất, (ii) Giá xác định của tổ chức có chức năng thẩm định giá độc lập (<i>trong đó đối với doanh nghiệp thẩm định giá trong nước là doanh nghiệp được Bộ Tài chính cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh dịch vụ thẩm</i>

PHÂN
 NG
 PHÂN

	<p><i>định giá</i>), và (iii) Giá bình quân số học của giá đóng cửa của cổ phiếu VCB của 10 ngày giao dịch liên tiếp (trên Sở dịch chứng khoán Thành phố Hồ Chí Minh) liền kề trước ngày nhà đầu tư thông báo mua và giá đóng cửa phiên giao dịch trên thị trường tại thời điểm liền kề trước đó.</p>
ix. Tiêu chí lựa chọn nhà đầu tư	<p>Nhà đầu tư chứng khoán chuyên nghiệp là: (i) tổ chức (có thể bao gồm một hoặc một số cổ đông hiện hữu của VCB), (ii) có tiềm lực tài chính, và (iii) đáp ứng quy định hiện hành về nhà đầu tư khi tham gia mua cổ phần riêng lẻ của tổ chức tín dụng.</p>
x. Số lượng nhà đầu tư	<p>Tối đa 55 nhà đầu tư bao gồm nhà đầu tư chiến lược và nhà đầu tư chứng khoán chuyên nghiệp.</p>
xi. Thời điểm triển khai và số đợt chào bán	<p>Việc chào bán cổ phiếu riêng lẻ để tăng 6,5% VDL tại thời điểm của đợt chào bán (hoặc tại thời điểm của đợt chào bán đầu tiên trong trường hợp có nhiều đợt chào bán) có thể thực hiện theo một hoặc nhiều đợt chào bán. Thời điểm và số lượng cổ phiếu chào bán cụ thể của từng đợt chào bán sẽ căn cứ theo thực tế nhu cầu mua của nhà đầu tư, trên cơ sở tuân thủ pháp luật liên quan về chào bán cổ phiếu riêng lẻ và đảm bảo lợi ích tối đa của các cổ đông, (các) đợt chào bán sẽ được thực hiện trong năm 2025 - 2026.</p>
xii. Hạn chế chuyển nhượng	<p>Theo quy định hiện hành của pháp luật việc giao dịch, chuyển nhượng cổ phiếu chào bán riêng lẻ bị hạn chế tối thiểu là 03 năm đối với nhà đầu tư chiến lược và tối thiểu là 01 năm đối với nhà đầu tư chứng khoán chuyên nghiệp kể từ ngày hoàn thành đợt chào bán, trừ trường hợp giao dịch, chuyển nhượng giữa các nhà đầu tư chứng khoán chuyên nghiệp (theo quy định tại khoản 1 Điều 11 Luật chứng khoán) hoặc thực hiện theo bản án, quyết định của Tòa án đã có hiệu lực pháp luật, quyết định của Trọng tài hoặc thừa kế theo quy định của pháp luật.</p>
xiii. Điều kiện giao dịch cụ	<p>- Trong trường hợp đối tác chiến lược (Ngân hàng Mizuho Nhật Bản (Mizuho)) thực hiện mua cổ phiếu để tăng tỷ lệ</p>

C P I

<p>thể</p>	<p>sở hữu cổ phần tại VCB lên đến 20%, Mizuho được quyền đề cử thêm 01 người vào Hội đồng quản trị (HĐQT) của VCB và đảm bảo số lượng thành viên HĐQT đại diện cho phần vốn góp của Mizuho tại VCB không vượt quá 02 thành viên HĐQT (trên cơ sở được NHNN chấp thuận); và VCB có thể thỏa thuận với Mizuho một số nội dung về hợp tác kinh doanh và hỗ trợ kỹ thuật khác phù hợp với quy định của pháp luật Việt Nam.</p> <p>- Trong trường hợp Nhà đầu tư nước ngoài (khác Mizuho) mua và nắm giữ từ 5% tổng số cổ phần phổ thông của VCB sau phát hành trở lên: được quyền đề cử 01 người vào HĐQT của VCB (trên cơ sở được NHNN chấp thuận).</p>
<p>xiv. Đăng ký, lưu ký và niêm yết bổ sung cổ phiếu</p>	<p>Cổ phiếu chào bán thành công theo kết quả của (các) đợt chào bán sẽ được đăng ký, lưu ký tại Tổng công ty Lưu ký và Bù trừ chứng khoán Việt Nam (VSDC) và niêm yết bổ sung tại Sở Giao dịch Chứng khoán Thành phố Hồ Chí Minh (HOSE) theo quy định của pháp luật.</p>
<p>xv. Nguyên tắc lựa chọn tổ chức định giá</p>	<p>Tổ chức định giá là doanh nghiệp được thành lập và hoạt động theo quy định của Luật doanh nghiệp, được Bộ Tài chính cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh dịch vụ thẩm định giá theo quy định của pháp luật. Việc lựa chọn tổ chức định giá được thực hiện thông qua đấu thầu, phù hợp với quy định hiện hành của pháp luật.</p>

3. Kế hoạch thực hiện

Sau khi được Đại hội đồng cổ đông (ĐHĐCĐ) thông qua, kế hoạch thực hiện Phương án phát hành cổ phiếu riêng lẻ để tăng VDL (Phương án) như sau:

- HĐQT tổ chức làm việc, đàm phán với các nhà đầu tư, tiến hành các thủ tục cần thiết để có ý kiến chấp thuận của các cơ quan Nhà nước có thẩm quyền theo quy định của pháp luật (như NHNN và Ủy ban Chứng khoán Nhà nước);
- Tiến hành việc tăng vốn sau khi được phê duyệt với các bước theo quy định;
- Đề nghị NHNN sửa đổi mức VDL (sau khi tăng vốn) tại Giấy phép thành lập và hoạt động của VCB và thực hiện sửa đổi Điều lệ hiện hành của VCB (điều

khoản quy định về VĐL và số cổ phần tương ứng), báo cáo/công bố thông tin theo quy định; và

- Tiến hành đăng ký, lưu ký và niêm yết bổ sung đối với cổ phiếu chào bán thành công.

4. Các nguyên tắc khác

Các nhà đầu tư tham gia mua cổ phiếu của VCB chịu trách nhiệm tuân thủ các quy định của pháp luật, của NHNN, Điều lệ VCB và các quy định tại Phương án phát hành cổ phiếu riêng lẻ để tăng VĐL đã được ĐHĐCĐ thông qua.

III. PHƯƠNG ÁN SỬ DỤNG SỐ TIỀN THU ĐƯỢC TỪ (CÁC) ĐỢT CHÀO BÁN CỔ PHIẾU RIÊNG LẺ

VĐL tăng thêm và thặng dư phát hành dự kiến sẽ được sử dụng vào hoạt động kinh doanh của VCB với cơ cấu hợp lý trên nguyên tắc đảm bảo an toàn, hiệu quả và mang lại lợi ích cao nhất cho các cổ đông, cụ thể:

- Bổ sung nguồn vốn hoạt động kinh doanh cho các hoạt động cấp tín dụng, đặc biệt cho các dự án quan trọng Quốc gia với nhu cầu vốn đặc biệt lớn, thực hiện các chính sách của nhà nước và hỗ trợ nền kinh tế...;

- Đầu tư cơ sở hạ tầng công nghệ phát triển hiện đại hóa ngân hàng và chuyển đổi số từ đó nâng cao năng lực phát triển sản phẩm, dịch vụ, an ninh an toàn thông tin, đảm bảo chất lượng cung ứng dịch vụ, tăng sức cạnh tranh;

- Nâng cao năng lực tài chính, phần đầu đảm bảo tỷ lệ an toàn vốn CAR theo Basel III; và

- Hỗ trợ VCB có đủ nguồn lực để hoàn thành các mục tiêu theo Chiến lược phát triển ngành ngân hàng đến năm 2025, định hướng đến năm 2030 và Đề án Cơ cấu lại hệ thống các TCTD gắn với xử lý nợ xấu giai đoạn 2021-2025.

Tiến độ sử dụng và việc phân bổ cụ thể VĐL tăng thêm cũng như Phương án bù đắp phần thiếu hụt vốn dự kiến huy động từ đợt chào bán đối với từng mục đích nêu trên sẽ phụ thuộc vào tiến độ tăng vốn, tình hình thị trường và thực tiễn kinh doanh tại từng thời kỳ của VCB, do HĐQT (hoặc người được HĐQT giao/ủy quyền) xem xét, quyết định phù hợp với quy định của pháp luật và quy định của VCB, đảm bảo an toàn, hiệu quả và mang lại lợi ích cao nhất cho các cổ đông của VCB.

IV. HIỆU QUẢ KINH DOANH TRÊN CƠ SỞ MỨC VỐN ĐIỀU LỆ MỚI

Với Phương án phát hành cổ phiếu riêng lẻ để tăng vốn điều lệ và sử dụng vốn thu được từ (các) đợt chào bán cổ phiếu riêng lẻ như trên, một số chỉ tiêu kế hoạch kinh doanh chính năm 2025 dự kiến như sau:

STT	Chỉ tiêu	Kế hoạch 2025
1	Tổng tài sản	[Sẽ được cập nhật sau khi có phê duyệt của NHNN]
2	Dư nợ tín dụng (i)	
3	Huy động vốn (ii)	
4	Lợi nhuận trước thuế	
5	Tỷ lệ nợ xấu	

(i) Bao gồm Cho vay khách hàng và Đầu tư Trái phiếu doanh nghiệp

(ii) Bao gồm Tiền gửi Khách hàng, Phát hành giấy tờ có giá

Hội đồng Quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông:

1. Thông qua việc tăng vốn điều lệ và Phương án phát hành cổ phiếu riêng lẻ để tăng VDL của VCB (**Phương án**) với các nội dung cơ bản như nêu tại Tờ trình này;

2. Thông qua việc sửa đổi Điều lệ hiện hành của VCB đối với nội dung vốn điều lệ và số cổ phần tương ứng sau phát hành theo Phương án đã được thông qua, ý kiến chấp thuận của các cơ quan Nhà nước có thẩm quyền theo quy định của pháp luật và kết quả phát hành thực tế; và

3. Giao/Ủy quyền cho Hội đồng quản trị

- Căn cứ tình hình thực tế chủ động thực hiện các thủ tục báo cáo, xin ý kiến chấp thuận của các cơ quan quản lý Nhà nước liên quan và rà soát, chỉnh sửa Phương án theo yêu cầu của các cơ quan quản lý Nhà nước có thẩm quyền phù hợp với quy định của pháp luật;

- Quyết định số lượng và tỷ lệ cổ phiếu chào bán cụ thể của (các) đợt chào bán trên cơ sở tình hình thực hiện (các) đợt chào bán thực tế, đảm bảo Tổng số cổ phiếu chào bán riêng lẻ tối đa không quá 6,5% số cổ phiếu đang lưu hành của

100
 .ÁN
 GMA
 AIT
 IET
 IEM

VCB tại thời điểm chào bán của đợt chào bán (hoặc tại thời điểm chào bán của đợt chào bán đầu tiên trong trường hợp có nhiều đợt chào bán);

- Tổ chức thực hiện tìm kiếm và quyết định danh sách nhà đầu tư chiến lược, nhà đầu tư chứng khoán chuyên nghiệp chào bán và số lượng cổ phiếu chào bán cụ thể cho từng nhà đầu tư, đảm bảo phù hợp với số lượng nhà đầu tư tối đa, tiêu chí lựa chọn nhà đầu tư và tổng số cổ phiếu chào bán riêng lẻ đã nêu tại Phương án;

- Quyết định giá chào bán cụ thể cho nhà đầu tư trên cơ sở nguyên tắc xác định giá chào bán đã nêu tại Phương án;

- Xác định nhà đầu tư chứng khoán chuyên nghiệp, xác định và thông qua đối tượng được chào bán là nhà đầu tư chứng khoán chuyên nghiệp và nhà đầu tư chiến lược và phê duyệt các văn kiện, thỏa thuận chào bán, đặt mua cổ phiếu được ký kết giữa (các) nhà đầu tư được lựa chọn và VCB;

- Quyết định phương án đảm bảo việc phát hành cổ phiếu đáp ứng quy định về tỷ lệ sở hữu nước ngoài;

- Điều chỉnh Phương án sử dụng vốn được từ (các) đợt chào bán, quyết định tiến độ sử dụng và việc phân bổ cụ thể vốn điều lệ tăng thêm đối với từng mục đích phù hợp với tiến độ tăng vốn điều lệ, tình hình thị trường, thực tiễn kinh doanh tại từng thời kỳ của VCB và quy định của pháp luật và quy định nội bộ của VCB, đảm bảo an toàn, hiệu quả và mang lại lợi ích cao nhất cho các cổ đông;

- Quyết định việc tăng vốn điều lệ cụ thể và việc sửa đổi điều lệ hiện hành của VCB đối với nội dung vốn điều lệ và số cổ phần tương ứng sau (các) đợt chào bán trên cơ sở ý kiến chấp thuận của các cơ quan nhà nước có thẩm quyền theo quy định của pháp luật và kết quả phát hành thực tế;

- Tiến hành các thủ tục cần thiết để thực hiện chào bán và phát hành cổ phiếu thành công, bao gồm nhưng không giới hạn thủ tục xin phê duyệt của cơ quan có thẩm quyền; thủ tục thay đổi Giấy phép thành lập và hoạt động; sửa đổi điều lệ, các thủ tục cập nhật mức vốn điều lệ mới; các thủ tục đăng ký, lưu ký và niêm yết bổ sung số cổ phiếu chào bán thành công và các thủ tục khác theo quy định hiện hành;

- Chủ động quyết định các nội dung khác của Phương án và các công việc có liên quan để triển khai Phương án theo đúng quy định.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét và thông qua.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**

Nguyễn Thanh Tùng

12
IAN
IG
HA

**NGÂN HÀNG TMCP
NGOẠI THƯƠNG VIỆT NAM**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Địa chỉ: 198 Trần Quang Khải, Hà Nội
Mã số Doanh nghiệp: 0100112437

Hà Nội, ngày 04 tháng 04 năm 2025

THÔNG BÁO
VỀ VIỆC ĐỀ CỬ BỔ SUNG THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ VCB
NHIỆM KỲ 2023 - 2028

Kính gửi: Quý Cổ đông Ngân hàng TMCP Ngoại thương Việt Nam

Căn cứ Luật Các Tổ chức tín dụng ngày 18/01/2024;

Căn cứ Luật Doanh nghiệp ngày 17/06/2020;

Căn cứ Luật Chứng khoán ngày 26/11/2019;

Căn cứ Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán;

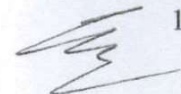
Căn cứ Thông tư số 22/2018/TT-NHNN ngày 05/09/2018 của Thống đốc Ngân hàng Nhà nước Việt Nam hướng dẫn về thủ tục, hồ sơ chấp thuận dự kiến nhân sự của ngân hàng thương mại, tổ chức tín dụng phi ngân hàng và chi nhánh ngân hàng nước ngoài và được sửa đổi, bổ sung bởi Thông tư số 13/2019/TT-NHNN ngày 21/8/2019 của Thống đốc Ngân hàng Nhà nước Việt Nam và Thông tư số 10/2024/TT-NHNN ngày 28/6/2024 của Thống đốc Ngân hàng Nhà nước Việt Nam;

Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Ngân hàng TMCP Ngoại thương Việt Nam được Đại hội đồng cổ đông bất thường tháng 8 năm 2024 thông qua theo Nghị quyết số 08/BT2024/NQ-ĐHĐCĐ ngày 19/08/2024 (Điều lệ của VCB);

Căn cứ Quy chế tổ chức và hoạt động của Hội đồng quản trị Ngân hàng TMCP Ngoại thương Việt Nam ban hành kèm theo Quyết định số 1569/QĐ-VCB-HĐQT ngày 26/08/2024 của Hội đồng quản trị Ngân hàng TMCP Ngoại thương Việt Nam;

Căn cứ Quy chế quản trị nội bộ Ngân hàng TMCP Ngoại thương Việt Nam ban hành kèm theo Quyết định số 1579/QĐ-VCB-HĐQT ngày 26/08/2024 của Hội đồng quản trị Ngân hàng TMCP Ngoại thương Việt Nam;

Căn cứ Nghị quyết số 135/NQ-VCB-HĐQT ngày 04/03/2025 của Hội đồng Quản trị Ngân hàng TMCP Ngoại thương Việt Nam về việc phê duyệt công tác chuẩn bị tổ chức họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025;

 1

Hội đồng quản trị Ngân hàng TMCP Ngoại thương Việt Nam (VCB) xin trân trọng thông báo về việc đề cử người vào Hội đồng quản trị nhiệm kỳ 2023 -2028 như sau:

1. Số lượng thành viên Hội đồng quản trị dự kiến bầu bổ sung: 02 (hai) thành viên.

2. Nhiệm kỳ của thành viên Hội đồng quản trị được bầu bổ sung:

Nhiệm kỳ của thành viên Hội đồng quản trị được bầu bổ sung là thời gian còn lại của nhiệm kỳ 2023-2028.

3. Đối tượng được đề cử

Cổ đông hoặc nhóm cổ đông sở hữu từ 05% tổng số cổ phần phổ thông của Ngân hàng trở lên có quyền đề cử người vào Hội đồng quản trị theo nguyên tắc đề cử quy định tại Khoản 6 Điều 43 Điều lệ của VCB.

4. Các yêu cầu đối với thành viên Hội đồng quản trị

4.1. Những trường hợp không được là thành viên Hội đồng quản trị

Theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 41, Điều 42 Luật Các Tổ chức tín dụng năm 2024 thì những trường hợp sau đây không được là thành viên Hội đồng quản trị:

a) Người chưa thành niên; người có khó khăn trong nhận thức, làm chủ hành vi; người bị hạn chế hoặc bị mất năng lực hành vi dân sự;

b) Người đang bị truy cứu trách nhiệm hình sự, đang chấp hành hình phạt tù; đang chấp hành biện pháp xử lý hành chính tại cơ sở cai nghiện bắt buộc, cơ sở giáo dục bắt buộc; đang bị Tòa án cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định;

c) Người đã bị kết án về tội từ tội phạm nghiêm trọng trở lên;

d) Người đã bị kết án về tội xâm phạm sở hữu mà chưa được xóa án tích;

e) Cán bộ, công chức, viên chức, người quản lý từ cấp phòng trở lên trong doanh nghiệp mà Nhà nước nắm giữ từ 50% vốn điều lệ trở lên, trừ người được cử làm đại diện quản lý phần vốn góp của Nhà nước, của doanh nghiệp mà Nhà nước nắm giữ từ 50% vốn điều lệ trở lên tại tổ chức tín dụng hoặc được cử, chỉ định, bổ nhiệm tham gia quản lý, điều hành, kiểm soát tổ chức tín dụng theo yêu cầu nhiệm vụ;

f) Sĩ quan, hạ sĩ quan, quân nhân chuyên nghiệp, công nhân, viên chức quốc

phòng trong cơ quan, đơn vị thuộc Quân đội nhân dân Việt Nam; sĩ quan, hạ sĩ quan chuyên nghiệp, công nhân công an trong cơ quan, đơn vị thuộc Công an nhân dân Việt Nam, trừ người được cử làm đại diện quản lý phần vốn góp của Nhà nước, của doanh nghiệp mà Nhà nước nắm giữ từ 50% vốn điều lệ trở lên tại tổ chức tín dụng;

g) Người thuộc đối tượng không được tham gia quản lý, điều hành doanh nghiệp, hợp tác xã theo quy định của pháp luật về cán bộ, công chức, viên chức và pháp luật về phòng, chống tham nhũng;

h) Người đã từng là chủ doanh nghiệp tư nhân, thành viên hợp danh của công ty hợp danh, Tổng giám đốc (Giám đốc), thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Hội đồng thành viên, kiểm soát viên, thành viên Ban kiểm soát của doanh nghiệp, thành viên Hội đồng quản trị và Tổng giám đốc (Giám đốc) hợp tác xã tại thời điểm doanh nghiệp, hợp tác xã đó bị tuyên bố phá sản, trừ trường hợp được cử, chỉ định, bổ nhiệm tham gia quản lý, điều hành, kiểm soát doanh nghiệp, hợp tác xã là tổ chức tín dụng bị tuyên bố phá sản theo yêu cầu nhiệm vụ;

i) Người đã từng bị đình chỉ chức danh Chủ tịch, thành viên khác của Hội đồng quản trị; Chủ tịch, thành viên khác của Hội đồng thành viên; Trưởng ban, thành viên khác của Ban kiểm soát; Tổng giám đốc (Giám đốc) của tổ chức tín dụng hoặc bị cơ quan có thẩm quyền xác định người đó có vi phạm dẫn đến việc tổ chức tín dụng bị thu hồi Giấy phép;

j) Người có liên quan của thành viên Hội đồng quản trị, Tổng Giám đốc của VCB, trừ trường hợp quy định tại Khoản 3 Điều 69, Điểm b Khoản 1 Điều 73 và Điểm a Khoản 2 Điều 77 của Luật Các Tổ chức tín dụng năm 2024;

k) Người phải chịu trách nhiệm theo kết luận thanh tra dẫn đến việc tổ chức tín dụng, chi nhánh ngân hàng nước ngoài bị xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực tiền tệ và ngân hàng ở khung phạt tiền cao nhất đối với hành vi vi phạm quy định về giấy phép, quản trị, điều hành, cổ phần, cổ phiếu, góp vốn, mua cổ phần, cấp tín dụng, mua trái phiếu doanh nghiệp, tỷ lệ bảo đảm an toàn theo quy định của pháp luật về xử lý vi phạm hành chính trong lĩnh vực tiền tệ và ngân hàng.

4.2. Những trường hợp không cùng đảm nhiệm chức vụ thành viên Hội đồng quản trị

Theo quy định tại Khoản 2 Điều 43 Luật Các tổ chức tín dụng năm 2024, thành viên Hội đồng quản trị không phải là thành viên độc lập không được đồng

thời đảm nhiệm một trong các chức vụ sau đây:

- a) Người điều hành VCB, trừ trường hợp là Tổng Giám đốc VCB;
- b) Người quản lý, người điều hành tổ chức tín dụng khác, người quản lý doanh nghiệp khác, trừ trường hợp là người quản lý, người điều hành công ty con của VCB hoặc trường hợp thực hiện phương án chuyển giao bắt buộc đã được phê duyệt;
- c) Kiểm soát viên, thành viên Ban kiểm soát của tổ chức tín dụng khác, doanh nghiệp khác.

4.3. Tiêu chuẩn và điều kiện đối với thành viên Hội đồng quản trị

Theo quy định tại Khoản 1 Điều 41 Luật Các tổ chức tín dụng năm 2024, thành viên Hội đồng quản trị phải đáp ứng đủ các tiêu chuẩn và điều kiện sau:

- a) Không thuộc trường hợp không được đảm nhiệm chức vụ quy định tại Khoản 1 Điều 42 Luật Các tổ chức tín dụng năm 2024;
- b) Có đạo đức nghề nghiệp theo quy định của Thống đốc Ngân hàng Nhà nước;
- c) Có trình độ từ đại học trở lên;
- d) Có một trong các điều kiện sau đây: có ít nhất 03 năm là người quản lý, người điều hành tổ chức tín dụng; có ít nhất 05 năm là người quản lý doanh nghiệp hoạt động trong ngành tài chính, kế toán, kiểm toán hoặc của doanh nghiệp khác có vốn chủ sở hữu tối thiểu bằng mức vốn pháp định đối với loại hình tổ chức tín dụng tương ứng; có ít nhất 05 năm làm việc trực tiếp tại bộ phận nghiệp vụ của tổ chức tín dụng, chi nhánh ngân hàng nước ngoài; có ít nhất 05 năm làm việc trực tiếp tại bộ phận nghiệp vụ về tài chính, ngân hàng, kế toán, kiểm toán.

4.4. Yêu cầu khác đối với người được đề cử vào Hội đồng quản trị

Người được đề cử vào Hội đồng quản trị phải được Ngân hàng Nhà nước Việt Nam chấp thuận bằng văn bản và luôn đảm bảo tuân thủ các tiêu chuẩn, điều kiện theo quy định của pháp luật và Điều lệ của VCB trong suốt thời gian đảm nhiệm chức vụ.

5. Hồ sơ đề cử người vào Hội đồng quản trị

5.1. Cổ đông hoặc nhóm cổ đông đủ điều kiện đề cử người vào Hội đồng quản trị gửi về VCB hồ sơ gồm:

- a) Đơn đề cử gửi Hội đồng quản trị VCB (theo mẫu: 03 bản);
- b) Lý lịch cá nhân của ứng cử viên (theo mẫu: 03 bản);

4.3
 NG
 SỔ PH
 ƯỚN
 IAM
 L. T. P.

c) Phiếu lý lịch tư pháp của ứng cử viên (03 bản);

d) Trường hợp ứng cử viên thành viên Hội đồng quản trị không có quốc tịch Việt Nam: Phiếu Lý lịch tư pháp (hoặc văn bản có giá trị tương đương có đầy đủ thông tin về tình trạng án tích; thông tin về việc cấm đảm nhiệm chức vụ, thành lập, quản lý doanh nghiệp, hợp tác xã) phải được cơ quan có thẩm quyền của Việt Nam hoặc cơ quan có thẩm quyền của nước mà người nước ngoài cư trú trước khi đến Việt Nam cấp. Trường hợp người nước ngoài hiện đã cư trú tại Việt Nam từ đủ sáu (06) tháng trở lên thì Phiếu lý lịch tư pháp do Sở Tư pháp cấp tỉnh/thành phố của Việt Nam nơi người nước ngoài đang cư trú cấp;

e) Bản sao có chứng thực các văn bằng chứng minh trình độ chuyên môn của ứng cử viên đáp ứng các điều kiện theo quy định (03 bản/1 văn bằng);

Ghi chú: Các mẫu hồ sơ tài liệu nêu trên được đăng tải tại địa chỉ website của Ngân hàng TMCP Ngoại thương Việt Nam (Trang Nhà Đầu tư/ Đại hội đồng cổ đông): <https://www.vietcombank.com.vn/vi-VN/Nha-dau-tu>.

5.2. Hình thức hồ sơ tài liệu

Các văn bản trong hồ sơ phải được lập bằng tiếng Việt. Văn bản lập ở nước ngoài phải được hợp pháp hóa lãnh sự phù hợp với quy định của pháp luật và được dịch sang tiếng Việt. Các bản sao tiếng Việt và các bản dịch từ tiếng nước ngoài sang tiếng Việt phải được cơ quan có thẩm quyền công chứng/chứng thực theo quy định của pháp luật.

6. Địa điểm và thời gian nhận hồ sơ đề cử người vào Hội đồng quản trị

6.1. Địa điểm nhận hồ sơ đề cử

Hồ sơ đề cử người vào Hội đồng quản trị phải được gửi trực tiếp hoặc qua đường bưu điện (có đảm bảo) về địa chỉ sau: Ban Chiến lược và Thư ký Hội đồng quản trị - Ngân hàng thương mại cổ phần Ngoại thương Việt Nam; tầng 19 Tòa nhà VCB, số 198 Trần Quang Khải, Hoàn Kiếm, Hà Nội; Tel: 024 39343 137 (Máy lẻ: 1530, 1975, 1820).

6.2. Thời gian nhận hồ sơ đề cử

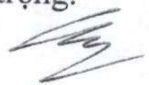
Chậm nhất 17h00 Thứ Hai, ngày 14/04/2025. Các hồ sơ đề cử mà VCB nhận được sau thời gian trên là không hợp lệ.

Hồ sơ đề cử người vào Hội đồng quản trị phù hợp với nội dung Thông báo này, phù hợp với quy định của pháp luật và quy định của Điều lệ VCB sẽ được



VCB thực hiện các thủ tục trình Ngân hàng Nhà nước Việt Nam xem xét, chấp thuận theo quy định.

Trân trọng.



Nguyễn Thanh Tùng

**NGÂN HÀNG TMCP
 NGOẠI THƯƠNG VIỆT NAM**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Địa chỉ: 198 Trần Quang Khải, Hà Nội
 Mã số Doanh nghiệp: 0100112437

Hà Nội, ngày tháng năm 2025

**ĐƠN ĐỀ CỬ BỔ SUNG THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
 NGÂN HÀNG TMCP NGOẠI THƯƠNG VIỆT NAM
 NHIỆM KỲ 2023-2028**

MẪU

Kính gửi: Hội đồng Quản trị Ngân hàng TMCP Ngoại thương Việt Nam

Hôm nay, ngày ... tháng ... năm 2025, căn cứ Thông báo ngày ... tháng ... năm 2025 của Hội đồng Quản trị Ngân hàng TMCP Ngoại thương Việt Nam về việc đề cử người vào Hội đồng quản trị nhiệm kỳ 2023-2028, tôi/chúng tôi là cổ đông/nhóm cổ đông sở hữu/tự nguyện tập hợp thành nhóm cổ đông sở hữu cổ phần, chiếm ... (%) tổng số cổ phần phổ thông của Ngân hàng TMCP Ngoại thương Việt Nam tại ngày đăng ký cuối cùng tham dự Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025 của Ngân hàng TMCP Ngoại thương Việt Nam (ngày 26/03/2025).

Tôi/chúng tôi xin thông báo và cam kết với Hội đồng quản trị Ngân hàng TMCP Ngoại thương Việt Nam như sau:

1. Thống nhất đề cử người có tên dưới đây vào Hội đồng quản trị nhiệm kỳ 2023-2028 như sau:

STT	Họ tên ứng cử viên	Số CCCD/Hộ chiếu hoặc giấy tờ có giá trị tương đương khác
1		
2		
...		

NGÂN
 HƯƠNG M
 GOẠI T
 VIỆT
 N K T E M

Tôi/Chúng tôi cam kết Ông/ Bà có đủ điều kiện được đề cử vào vị trí thành viên Hội đồng quản trị theo quy định của pháp luật liên quan và Điều lệ về tổ chức và hoạt động của Ngân hàng TMCP Ngoại thương Việt Nam.

2. Tôi/Chúng tôi xin gửi kèm theo thông báo này hồ sơ có liên quan của ứng cử viên lập theo đúng quy định của pháp luật và Thông báo ngày ... tháng ... năm 2025 nêu trên.

Thông tin cổ đông/Danh sách các cổ đông tập hợp thành nhóm cổ đông đề cử ứng cử viên như sau:

STT	HỌ TÊN CỔ ĐÔNG	SỐ CCCD/HỘ CHIẾU/GIẤY CNĐKDN/QUYẾT ĐỊNH THÀNH LẬP	SỐ CỔ PHẦN SỞ HỮU	TỶ LỆ/ TỔNG SỐ CỔ PHẦN CỦA VCB	CHỮ KÝ ¹
1					
2					
3					
....					
TỔNG CỘNG					

¹ Nếu cổ đông là pháp nhân thì phải có chữ ký, họ tên của người đại diện theo pháp luật và con dấu của pháp nhân (nếu pháp nhân có con dấu).

Trong trường hợp ủy quyền cho một cổ đông đại diện ký văn bản thì cổ đông đại diện ký phải xuất trình văn bản ủy quyền hợp pháp của các cổ đông ủy quyền.

1124
 HÀNG
 CỔ PHẦN
 HƯƠNG
 AM
 T.P.H

**NGÂN HÀNG TMCP
NGOẠI THƯƠNG VIỆT NAM**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Địa chỉ: 198 Trần Quang Khải, Hà Nội
Mã số Doanh nghiệp: 0100112437

Hà Nội, ngày 04 tháng 04 năm 2025

THÔNG BÁO
VỀ VIỆC ĐỀ CỬ BỔ SUNG THÀNH VIÊN BAN KIỂM SOÁT VCB
NHIỆM KỲ 2023-2028

Kính gửi: Quý Cổ đông Ngân hàng TMCP Ngoại thương Việt Nam
Căn cứ Luật Các Tổ chức tín dụng ngày 18/01/2024;
Căn cứ Luật Doanh nghiệp ngày 17/06/2020;
Căn cứ Luật Chứng khoán ngày 26/11/2019;
Căn cứ Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán;

Căn cứ Thông tư số 22/2018/TT-NHNN ngày 05/09/2018 của Thống đốc Ngân hàng Nhà nước Việt Nam hướng dẫn về thủ tục, hồ sơ chấp thuận dự kiến nhân sự của ngân hàng thương mại, tổ chức tín dụng phi ngân hàng và chi nhánh ngân hàng nước ngoài và được sửa đổi, bổ sung bởi Thông tư số 13/2019/TT-NHNN ngày 21/8/2019 của Thống đốc Ngân hàng Nhà nước Việt Nam và Thông tư số 10/2024/TT-NHNN ngày 28/6/2024 của Thống đốc Ngân hàng Nhà nước Việt Nam;

Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Ngân hàng TMCP Ngoại thương Việt Nam được Đại hội đồng cổ đông bất thường tháng 8 năm 2024 thông qua theo Nghị quyết số 08/BT2024/NQ-ĐHĐCĐ ngày 19/08/2024 (Điều lệ của VCB);

Căn cứ Quy chế tổ chức và hoạt động của Hội đồng quản trị Ngân hàng TMCP Ngoại thương Việt Nam ban hành kèm theo Quyết định số 1569/QĐ-VCB-HĐQT ngày 26/08/2024 của Hội đồng quản trị Ngân hàng TMCP Ngoại thương Việt Nam;

Căn cứ Quy chế quản trị nội bộ Ngân hàng TMCP Ngoại thương Việt Nam ban hành kèm theo Quyết định số 1579/QĐ-VCB-HĐQT ngày 26/08/2024 của Hội đồng quản trị Ngân hàng TMCP Ngoại thương Việt Nam;

Căn cứ Nghị quyết số 135/NQ-VCB-HĐQT ngày 04/03/2025 của Ngân hàng TMCP Ngoại thương Việt Nam về việc phê duyệt công tác chuẩn bị tổ chức họp

Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025;

Hội đồng Quản trị Ngân hàng TMCP Ngoại thương Việt Nam (VCB) xin trân trọng thông báo về việc đề cử bổ sung thành viên vào Ban Kiểm soát VCB nhiệm kỳ 2023-2028 như sau:

1. Số lượng thành viên Ban Kiểm soát dự kiến bầu bổ sung: 01 (một) thành viên.

2. Nhiệm kỳ của thành viên Ban Kiểm soát được bầu bổ sung:

Nhiệm kỳ của thành viên Ban Kiểm soát được bầu bổ sung là thời gian còn lại của nhiệm kỳ Ban Kiểm soát VCB 2023-2028.

3. Đối tượng được đề cử

Cổ đông hoặc nhóm cổ đông sở hữu từ 05% tổng số cổ phần phổ thông của Ngân hàng trở lên có quyền đề cử người vào Ban Kiểm soát theo nguyên tắc đề cử quy định tại Khoản 3 Điều 61 Điều lệ của VCB.

4. Các yêu cầu đối với thành viên Ban Kiểm soát

4.1. Những trường hợp không được là thành viên Ban Kiểm soát

Theo quy định tại điểm a khoản 3 Điều 41, Điều 42 Luật Các tổ chức tín dụng năm 2024 thì những trường hợp sau đây không được là thành viên Ban Kiểm soát:

a) Người chưa thành niên; người có khó khăn trong nhận thức, làm chủ hành vi; người bị hạn chế hoặc bị mất năng lực hành vi dân sự;

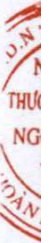
b) Người đang bị truy cứu trách nhiệm hình sự, đang chấp hành hình phạt tù; đang chấp hành biện pháp xử lý hành chính tại cơ sở cai nghiện bắt buộc, cơ sở giáo dục bắt buộc; đang bị Tòa án cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định;

c) Người đã bị kết án về tội từ tội phạm nghiêm trọng trở lên;

d) Người đã bị kết án về tội xâm phạm sở hữu mà chưa được xóa án tích;

e) Cán bộ, công chức, viên chức, người quản lý từ cấp phòng trở lên trong doanh nghiệp mà Nhà nước nắm giữ từ 50% vốn điều lệ trở lên, trừ người được cử làm đại diện quản lý phần vốn góp của Nhà nước, của doanh nghiệp mà Nhà nước nắm giữ từ 50% vốn điều lệ trở lên tại tổ chức tín dụng hoặc được cử, chỉ định, bổ nhiệm tham gia quản lý, điều hành, kiểm soát tổ chức tín dụng theo yêu cầu nhiệm vụ;

f) Sĩ quan, hạ sĩ quan, quân nhân chuyên nghiệp, công nhân, viên chức quốc



phòng trong cơ quan, đơn vị thuộc Quân đội nhân dân Việt Nam; sĩ quan, hạ sĩ quan chuyên nghiệp, công nhân công an trong cơ quan, đơn vị thuộc Công an nhân dân Việt Nam, trừ người được cử làm đại diện quản lý phần vốn góp của Nhà nước, của doanh nghiệp mà Nhà nước nắm giữ từ 50% vốn điều lệ trở lên tại tổ chức tín dụng;

g) Người thuộc đối tượng không được tham gia quản lý, điều hành doanh nghiệp, hợp tác xã theo quy định của pháp luật về cán bộ, công chức, viên chức và pháp luật về phòng, chống tham nhũng;

h) Người đã từng là chủ doanh nghiệp tư nhân, thành viên hợp danh của công ty hợp danh, Tổng giám đốc (Giám đốc), thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Hội đồng thành viên, kiểm soát viên, thành viên Ban Kiểm soát của doanh nghiệp, thành viên Hội đồng quản trị và Tổng giám đốc (Giám đốc) hợp tác xã tại thời điểm doanh nghiệp, hợp tác xã đó bị tuyên bố phá sản, trừ trường hợp được cử, chỉ định, bổ nhiệm tham gia quản lý, điều hành, kiểm soát doanh nghiệp, hợp tác xã là tổ chức tín dụng bị tuyên bố phá sản theo yêu cầu nhiệm vụ;

i) Người đã từng bị đình chỉ chức danh Chủ tịch, thành viên khác của Hội đồng quản trị; Chủ tịch, thành viên khác của Hội đồng thành viên; Trưởng ban, thành viên khác của Ban Kiểm soát; Tổng giám đốc (Giám đốc) của tổ chức tín dụng hoặc bị cơ quan có thẩm quyền xác định người đó có vi phạm dẫn đến việc tổ chức tín dụng bị thu hồi Giấy phép;

j) Người có liên quan của thành viên Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc của VCB, trừ trường hợp quy định tại khoản 3 Điều 69, điểm b khoản 1 Điều 73 và điểm a khoản 2 Điều 77 của Luật Các Tổ chức tín dụng năm 2024;

k) Người phải chịu trách nhiệm theo kết luận thanh tra dẫn đến việc tổ chức tín dụng, chi nhánh ngân hàng nước ngoài bị xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực tiền tệ và ngân hàng ở khung phạt tiền cao nhất đối với hành vi vi phạm quy định về giấy phép, quản trị, điều hành, cổ phần, cổ phiếu, góp vốn, mua cổ phần, cấp tín dụng, mua trái phiếu doanh nghiệp, tỷ lệ bảo đảm an toàn theo quy định của pháp luật về xử lý vi phạm hành chính trong lĩnh vực tiền tệ và ngân hàng.

4.2. Những trường hợp không cùng đảm nhiệm chức vụ thành viên Ban Kiểm soát

Theo quy định tại khoản 4 Điều 43 Luật Các tổ chức tín dụng năm 2024 thì Thành viên Ban Kiểm soát trừ trường hợp là người quản lý, người điều hành, nhân

010
 GÁN
 NGM
 ĐẠI T
 TIẾT
 TIEM

viên của tổ chức tín dụng nhận chuyển giao bắt buộc theo phương án chuyển giao bắt buộc đã được phê duyệt, không được đồng thời đảm nhiệm một trong các chức vụ sau đây:

a) Người quản lý, người điều hành của VCB, tổ chức tín dụng khác, doanh nghiệp khác; nhân viên của VCB hoặc công ty con của VCB;

b) Nhân viên của doanh nghiệp mà thành viên Hội đồng quản trị VCB là thành viên Hội đồng quản trị, người điều hành hoặc là cổ đông lớn của doanh nghiệp đó.

4.3. Tiêu chuẩn và điều kiện đối với thành viên Ban Kiểm soát

Theo quy định tại Khoản 3 Điều 41 Luật Các tổ chức tín dụng năm 2024 thì Thành viên Ban Kiểm soát phải đáp ứng đầy đủ các tiêu chuẩn và điều kiện sau:

a) Không thuộc trường hợp không được đảm nhiệm chức vụ quy định tại khoản 1 Điều 42 Luật các TCTD năm 2024;

b) Có đạo đức nghề nghiệp theo quy định của Thống đốc Ngân hàng Nhà nước;

c) Có trình độ từ đại học trở lên về một trong các ngành tài chính, ngân hàng, kinh tế, quản trị kinh doanh, luật, kế toán, kiểm toán;

d) Có ít nhất 03 năm làm việc trực tiếp trong lĩnh vực tài chính, ngân hàng, kế toán, kiểm toán;

e) Không phải là người có liên quan của người quản lý VCB.

4.4. Yêu cầu khác đối với người được đề cử vào Ban Kiểm soát

Người được đề cử vào Ban Kiểm soát phải được Ngân hàng Nhà nước Việt Nam chấp thuận bằng văn bản và luôn đảm bảo tuân thủ các tiêu chuẩn, điều kiện theo quy định của pháp luật và Điều lệ VCB trong suốt thời gian đảm nhiệm chức vụ.

5. Hồ sơ đề cử người vào Ban Kiểm soát

5.1. Cổ đông hoặc nhóm cổ đông đủ điều kiện để cử người vào Ban Kiểm soát gửi về VCB hồ sơ gồm:

a) Mẫu đơn đề cử gửi Hội đồng quản trị VCB (theo mẫu: 03 bản);

b) Lý lịch cá nhân của ứng cử viên (theo mẫu: 03 bản);

c) Phiếu lý lịch tư pháp của ứng cử viên (03 bản);

d) Trường hợp ứng cử viên thành viên Ban Kiểm soát không có quốc tịch

Việt Nam: Phiếu Lý lịch tư pháp hoặc văn bản có giá trị tương đương (có đầy đủ thông tin về tình trạng án tích; thông tin về việc cấm đảm nhiệm chức vụ, thành lập, quản lý doanh nghiệp, hợp tác xã) phải được cơ quan có thẩm quyền của Việt Nam hoặc cơ quan có thẩm quyền của nước mà người nước ngoài cư trú trước khi đến Việt Nam cấp. Trường hợp người nước ngoài hiện đã cư trú tại Việt Nam từ đủ sáu (06) tháng trở lên thì Phiếu lý lịch tư pháp do Sở Tư pháp cấp tỉnh/thành phố của Việt Nam nơi người nước ngoài đang cư trú cấp;

e) Bản sao có chứng thực các văn bằng chứng minh trình độ chuyên môn của ứng cử viên đáp ứng các điều kiện theo quy định (03 bản/1 văn bằng);

Ghi chú: Các mẫu hồ sơ tài liệu nêu trên được đăng tải tại địa chỉ website của Ngân hàng TMCP Ngoại thương Việt Nam (Trang Nhà Đầu tư/ Đại hội đồng cổ đông): <https://www.vietcombank.com.vn/vi-VN/Nha-dau-tu>.

5.2. Hình thức hồ sơ tài liệu

Các văn bản trong hồ sơ phải được lập bằng tiếng Việt. Văn bản lập ở nước ngoài phải được hợp pháp hóa lãnh sự phù hợp với quy định của pháp luật và được dịch sang tiếng Việt. Các bản sao tiếng Việt và các bản dịch từ tiếng nước ngoài sang tiếng Việt phải được cơ quan có thẩm quyền công chứng/chứng thực theo quy định của pháp luật.

6. Địa điểm và thời gian nhận hồ sơ đề cử người vào Ban Kiểm soát

6.1. Địa điểm nhận hồ sơ đề cử

Hồ sơ đề cử người vào Ban Kiểm soát phải được gửi trực tiếp hoặc qua đường bưu điện (có đảm bảo) về địa chỉ sau:

Ban Chiến lược và Thư ký Hội đồng Quản trị - Ngân hàng thương mại cổ phần Ngoại thương Việt Nam;

Tầng 19 Tòa nhà VCB, số 198 Trần Quang Khải, Hoàn Kiếm, Hà Nội; Tel: 024 39343 137 (Máy lẻ: 1530, 1975, 1820).

6.2. Thời gian nhận hồ sơ đề cử

Chậm nhất 17h00 Thứ Hai, ngày 14/04/2025. Các hồ sơ đề cử mà VCB nhận được sau thời gian trên là không hợp lệ.

Hồ sơ đề cử người vào Ban Kiểm soát phù hợp với nội dung Thông báo này, phù hợp với quy định của pháp luật và quy định của Điều lệ VCB sẽ được VCB thực hiện các thủ tục trình Ngân hàng Nhà nước Việt Nam xem xét, chấp thuận

theo quy định.

Trân trọng.



TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

CHỦ TỊCH



Nguyễn Thanh Tùng



**NGÂN HÀNG TMCP
NGOẠI THƯƠNG VIỆT NAM**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Địa chỉ: 198 Trần Quang Khải, Hà Nội
Mã số Doanh nghiệp: 0100112437

Hà Nội, ngày tháng năm 2025

**ĐƠN ĐỀ CỬ BỔ SUNG THÀNH VIÊN BAN KIỂM SOÁT
NGÂN HÀNG TMCP NGOẠI THƯƠNG VIỆT NAM
NHIỆM KỲ 2023-2028**

MẪU

Kính gửi: Hội đồng Quản trị Ngân hàng TMCP Ngoại thương Việt Nam

Hôm nay, ngày ... tháng ... năm 2025, căn cứ Thông báo ngày ... tháng ... năm 2025 của Hội đồng Quản trị Ngân hàng TMCP Ngoại thương Việt Nam về việc đề cử bổ sung người vào Ban Kiểm soát nhiệm kỳ 2023-2028, tôi/chúng tôi là cổ đông/nhóm cổ đông sở hữu/tự nguyện tập hợp thành nhóm cổ đông sở hữu cổ phần, chiếm ... (%) tổng số cổ phần phổ thông của Ngân hàng TMCP Ngoại thương Việt Nam tại ngày đăng ký cuối cùng tham dự Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025 của Ngân hàng TMCP Ngoại thương Việt Nam (ngày 26/03/2025).

Tôi/chúng tôi xin thông báo và cam kết với Hội đồng quản trị Ngân hàng TMCP Ngoại thương Việt Nam như sau:

1. Thống nhất đề cử người có tên dưới đây vào Ban Kiểm soát nhiệm kỳ 2023-2028 như sau:

STT	Họ tên ứng cử viên	Số CCCD/Hộ chiếu hoặc giấy tờ có giá trị tương đương khác
1		
2		
...		

Tôi/Chúng tôi cam kết Ông/ Bà có đủ điều kiện được đề cử vào vị trí thành viên Ban Kiểm soát theo quy định của pháp luật liên quan và Điều lệ về tổ chức và hoạt động của Ngân hàng TMCP Ngoại thương Việt Nam.

2. Tôi/Chúng tôi xin gửi kèm theo thông báo này hồ sơ có liên quan của ứng cử viên lập theo đúng quy định của pháp luật và Thông báo ngày ... tháng ... năm 2025 nêu trên.

Thông tin cổ đông/Danh sách các cổ đông tập hợp thành nhóm cổ đông đề cử ứng cử viên như sau:

STT	HỌ TÊN CỔ ĐÔNG	SỐ CCCD/HỘ CHIẾU/GIẤY CNĐKDN/QUYẾT ĐỊNH THÀNH LẬP	SỐ CỔ PHẦN SỞ HỮU	TỶ LỆ/ TỔNG SỐ CỔ PHẦN CỦA VCB	CHỮ KÝ ¹
1					
2					
3					
....					
TỔNG CỘNG					

¹ Nếu cổ đông là pháp nhân thì phải có chữ ký, họ tên của người đại diện theo pháp luật và con dấu của pháp nhân (nếu pháp nhân có con dấu).

Trong trường hợp ủy quyền cho một cổ đông đại diện ký văn bản thì cổ đông đại diện ký phải xuất trình văn bản ủy quyền hợp pháp của các cổ đông ủy quyền.

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

MẪU

SƠ YẾU LÝ LỊCH

Ảnh màu (4x6)
đóng dấu giáp
lai của cơ quan
xác nhận lý lịch

1. Về bản thân

- Họ và tên khai sinh.
- Họ và tên thường gọi.
- Bí danh.
- Ngày, tháng, năm sinh.
- Số căn cước công dân/thẻ căn cước hoặc số định danh cá nhân, nơi ở hiện tại (trường hợp khác nơi đăng ký thường trú, tạm trú) đối với cá nhân có quốc tịch Việt Nam hoặc số định danh cá nhân đối với người gốc Việt Nam chưa xác định được quốc tịch đang sinh sống tại Việt Nam.
- Số hộ chiếu hoặc giấy tờ có giá trị thay thế hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp, quốc tịch/các quốc tịch (nếu có), nơi ở hiện tại đối với cá nhân không có quốc tịch Việt Nam.
- Tên, địa chỉ của pháp nhân mà mình đại diện, tỷ lệ vốn góp được đại diện (trường hợp là người đại diện phần vốn góp của cổ đông hoặc thành viên góp vốn là pháp nhân hoặc là người được cử làm đại diện phần vốn góp của Nhà nước tại tổ chức tín dụng).

2. Trình độ học vấn

- Giáo dục phổ thông.

124
IANG
CỔ PH
IUCN
AM
T.P.V

- Học hàm, học vị (nêu rõ tên, địa chỉ trường; chuyên ngành học; thời gian học; bằng cấp (liệt kê đầy đủ các bằng cấp)).

3. Quá trình công tác:

- Nghề nghiệp, đơn vị, chức vụ công tác từ năm 18 tuổi đến nay ⁽²⁾.

STT	Thời gian (từ tháng/năm đến tháng/năm) ⁽³⁾	Đơn vị công tác	Chức vụ ⁽⁴⁾	Lĩnh vực hoạt động của doanh nghiệp và nhiệm vụ được giao	Ghi chú ⁽⁵⁾

- Khen thưởng, kỷ luật, trách nhiệm theo kết luận thanh tra dẫn đến việc tổ chức tín dụng, chi nhánh ngân hàng nước ngoài bị xử phạt vi phạm hành chính⁽⁶⁾.

4. Năng lực hành vi dân sự⁽⁷⁾

4a. Thông tin về cấm đảm nhiệm chức vụ, thành lập, quản lý doanh nghiệp, hợp tác xã (đối với trường hợp phiếu lý lịch tư pháp hoặc văn bản có giá trị tương đương do cơ quan có thẩm quyền nước ngoài cấp không có thông tin này).

5. Cam kết trước pháp luật

Tôi cam kết:

- Đáp ứng tiêu chuẩn, điều kiện để giữ chức danh ... tại Ngân hàng TMCP Ngoại thương Việt Nam theo quy định tại Luật Các tổ chức tín dụng và các văn bản hướng dẫn có liên quan. Trong đó, tôi cam kết tuân thủ về việc có đạo đức nghề nghiệp theo quy định tại Điều 5a Thông tư số 22/2018/TT-NHNN (đã được sửa đổi, bổ sung) trong quá trình công tác tại các tổ chức tín dụng, chi nhánh ngân hàng nước ngoài (nếu có).

- Không vi phạm các quy định của pháp luật trong lĩnh vực tiền tệ và ngân hàng.

- Thông báo cho Ngân hàng TMCP Ngoại thương Việt Nam về bất kỳ thay đổi nào liên quan đến nội dung bản khai này phát sinh trong thời gian Ngân hàng Nhà nước đang xem xét đề nghị của Ngân hàng TMCP Ngoại thương Việt Nam.

- Các thông tin cá nhân Tôi cung cấp cho Ngân hàng TMCP Ngoại thương Việt Nam để trình Ngân hàng Nhà nước xem xét, chấp thuận dự kiến nhân sự là đúng sự thật. Tôi xin chịu trách nhiệm trước pháp luật về tính đầy đủ, trung thực, chính xác của các thông tin kê khai nêu trên.



.... ngày ... tháng ... năm ...
Chữ ký và họ tên đầy đủ của người khai
(Ký, ghi rõ họ tên)⁽⁸⁾

Ghi chú:

1. Người khai phải kê khai đầy đủ thông tin theo yêu cầu và chịu trách nhiệm trước pháp luật và Ngân hàng TMCP Ngoại thương Việt Nam về tính đầy đủ, chính xác, trung thực của hồ sơ, trường hợp không phát sinh thì ghi rõ không có.
 2. Người khai phải kê khai đầy đủ công việc, đơn vị công tác, các chức vụ đã và đang nắm giữ.
 3. Phải đảm bảo tính liên tục về mặt thời gian.
 4. Nêu rõ nếu nhân sự là người quản lý, người điều hành theo quy định của pháp luật và Điều lệ của tổ chức tín dụng, doanh nghiệp.
 5. Ghi chú nếu đơn vị công tác thuộc các trường hợp sau:
 - a) Công ty con của Ngân hàng TMCP Ngoại thương Việt Nam;
 - b) Doanh nghiệp mà Nhà nước sở hữu từ 50% vốn điều lệ trở lên;
 - c) Đơn vị theo quy định tại điểm e khoản 2 Điều 42 Luật Các tổ chức tín dụng;
 - d) Đơn vị theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 42 Luật Các tổ chức tín dụng (Ghi cụ thể tên đơn vị và thời điểm bị tuyên bố phá sản, chức vụ và thời gian đảm nhiệm chức vụ của nhân sự dự kiến);
 6. Ghi cụ thể nếu nhân sự thuộc trường hợp nêu tại điểm d, g khoản 1 Điều 42 Luật Các tổ chức tín dụng;
 7. Ghi cụ thể: đầy đủ/hạn chế/mất năng lực hành vi dân sự;
 8. Chữ ký phải được chứng thực theo quy định của pháp luật.
- (Sơ yếu lý lịch theo Mẫu Ban hành kèm theo Thông tư số 10/2024/TT-NHNN ngày 28 tháng 6 năm 2024 của Thống đốc Ngân hàng Nhà nước Việt Nam về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 22/2018/TT-NHNN ngày 05 tháng 9 năm 2018 của Thống đốc Ngân hàng Nhà nước Việt Nam hướng dẫn về thủ tục, hồ sơ chấp thuận danh sách dự kiến nhân sự của ngân hàng thương mại, tổ chức tín dụng phi ngân hàng và chi nhánh ngân hàng nước ngoài)

NGÂN HÀNG TMCP NGOẠI THƯƠNG VIỆT NAM
198 Trần Quang Khải, Hà Nội; Tel: +84 24 3934 3137
Mã số DN: 0100112437



THẺ BIỂU QUYẾT

SỐ LƯỢNG CỔ PHẦN

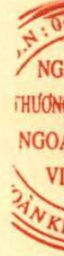
(Trong đó số lượng cổ phần được ủy quyền là: cổ phần)

TÊN CỔ ĐÔNG/ NGƯỜI ĐẠI DIỆN:

Số đăng ký (Số thẻ căn cước công dân/CMND/Hộ chiếu/CNĐKDN):

Mã cổ đông:

Ghi chú: Thẻ biểu quyết này chỉ có giá trị trong cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025 của Ngân hàng TMCP Ngoại thương Việt Nam, cho việc biểu quyết các vấn đề tại Đại hội.



PHIẾU BẦU

(Bầu bổ sung thành viên Hội đồng quản trị nhiệm kỳ 2023-2028)

Tên cổ đông/ Người đại diện:

Số Thẻ căn cước công dân/CMND/Hộ chiếu/CNĐKDN:

Mã cổ đông:

Số lượng cổ phần sở hữu và được ủy quyền:

(Trong đó số lượng cổ phần được ủy quyền là:)

SỐ LƯỢNG PHIẾU BẦU:

(Bằng Số cổ phần sở hữu và được ủy quyền x Số thành viên được bầu)

Hướng dẫn viết Phiếu bầu:

- Cổ đông chia đều phiếu bầu cho các ứng cử viên thì đánh dấu vào ô "Bầu đều".
- Cổ đông không chia đều phiếu bầu cho các ứng cử viên thì viết số phiếu muốn bầu cho ứng cử viên vào cột "Số phiếu bầu".
- Cổ đông không bầu cho một hoặc một số ứng cử viên thì để trống hoặc gạch chéo vào cột "Số phiếu bầu" tương ứng với ứng cử viên hoặc một số ứng cử viên đó.

Biểu quyết bầu bổ sung thành viên Hội đồng quản trị nhiệm kỳ 2023-2028:

Bầu đều (Nếu đã chọn Bầu đều **KHÔNG** điền vào bảng bên dưới)

hoặc **Điền vào bảng sau:**

STT	Ứng cử viên	Số phiếu bầu

001
NHÀ
MÀC
! THU
T NA
M - 7

PHIẾU BẦU

(Bầu bổ sung thành viên Ban kiểm soát nhiệm kỳ 2023-2028)

Tên cổ đông/ Người đại diện:

Số Thẻ căn cước công dân/CMND/Hộ chiếu/CNĐKDN:

Mã cổ đông:

Số lượng cổ phần sở hữu và được ủy quyền:

(Trong đó số lượng cổ phần được ủy quyền là:)

SỐ LƯỢNG PHIẾU BẦU:

(Bằng Số cổ phần sở hữu và được ủy quyền x Số thành viên được bầu)

Hướng dẫn viết Phiếu bầu:

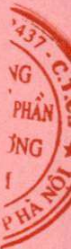
- Cổ đông chia đều phiếu bầu cho các ứng cử viên thì đánh dấu vào ô "Bầu đều".
- Cổ đông không chia đều phiếu bầu cho các ứng cử viên thì viết số phiếu muốn bầu cho ứng cử viên vào cột "Số phiếu bầu".
- Cổ đông không bầu cho một hoặc một số ứng cử viên thì để trống hoặc gạch chéo vào cột "Số phiếu bầu" tương ứng với ứng cử viên hoặc một số ứng cử viên đó.

Biểu quyết bầu bổ sung thành viên Ban kiểm soát nhiệm kỳ 2023-2028:

Bầu đều (Nếu đã chọn Bầu đều **KHÔNG** điền vào bảng bên dưới)

hoặc **Điền vào bảng sau:**

STT	Ứng cử viên	Số phiếu bầu



**NGÂN HÀNG TMCP
NGOẠI THƯƠNG VIỆT NAM**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Địa chỉ: 198 Trần Quang Khải, Hà Nội
Mã số doanh nghiệp: 0100112437
Số: 18/TN2025/NQ-ĐHĐCĐ

Hà Nội, ngày 26 tháng 04 năm 2025

DỰ THẢO

NGHỊ QUYẾT

ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN LẦN THỨ 18
NGÂN HÀNG TMCP NGOẠI THƯƠNG VIỆT NAM

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 17/06/2020;

Căn cứ Luật Các tổ chức tín dụng số 32/2024/QH15 được Quốc hội nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 18/01/2024;

Căn cứ Điều lệ về tổ chức và hoạt động của Ngân hàng TMCP Ngoại thương Việt Nam được Đại hội đồng cổ đông thông qua theo Nghị quyết số 08/BT2024/NQ-ĐHĐCĐ ngày 19/08/2024;

Căn cứ Biên bản phiên họp Đại hội đồng cổ đông thường niên lần thứ 18 của Ngân hàng TMCP Ngoại thương Việt Nam ngày 26/04/2025,

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Thông qua các Báo cáo của Hội đồng Quản trị (HDQT), Ban Điều hành và Ban Kiểm soát (BKS) về hoạt động năm 2024 và định hướng năm 2025; Báo cáo tài chính năm 2024 đã được kiểm toán và phương án phân phối lợi nhuận năm 2024 của Ngân hàng TMCP Ngoại thương Việt Nam (VCB) với một số chỉ tiêu cơ bản như sau:

- a. Thông qua kết quả hoạt động kinh doanh năm 2024:
 - Tổng tài sản: ... tỷ đồng;
 - Dư nợ tín dụng: ... tỷ đồng;
 - Tổng huy động vốn: ... tỷ đồng;
 - Tỷ lệ nợ xấu: ...%
 - Lợi nhuận hợp nhất trước thuế: ... tỷ đồng;
- b. Thông qua phương án phân phối lợi nhuận năm 2024:



Đơn vị: triệu đồng

STT	Khoản mục	Năm 2024
1	Lợi nhuận sau thuế năm 2024 (riêng lẻ)	...
2	Điều chỉnh tăng Lợi nhuận năm trước	...
3	Lợi nhuận phân phối [(1) + (2)]	...
4	Trích lập Quỹ dự trữ bổ sung vốn điều lệ (5%) [(3) x 5%]	...
5	Trích lập Quỹ dự phòng tài chính (10%) [(3) x 10%]	...
6	Trích lập Quỹ khen thưởng, phúc lợi (bao gồm Quỹ thưởng người quản lý)	...
7	Điều chỉnh giảm khác	...
8	Lợi nhuận còn lại sau thuế, trích các quỹ [(3)-(4)-(5)-(6)-(7)]	...
9	Chia cổ tức <i>Theo phê duyệt của cơ quan nhà nước có thẩm quyền</i>	...
10	Lợi nhuận còn lại sau thuế, trích các quỹ và chia cổ tức [(8)-(9)]	...

- ...

- c. Thông qua định hướng hoạt động kinh doanh năm 2025 của VCB với các nội dung chính sau đây:
- i. Phương châm hành động “...” và quan điểm chỉ đạo, điều hành
 - ii. Một số định hướng chính:
 Về hoạt động kinh doanh:
 Về công tác quản trị điều hành:
 - iii. Một số chỉ tiêu kế hoạch năm 2025:
 - Tổng tài sản: ...;
 - Huy động vốn TT1: ...;
 - Tín dụng:

0100
 NGÂN HÀNG
 CÔNG MẠI
 ĐẠI THỊ
 VIỆT NAM
 TIÊM - T

- Tỷ lệ nợ xấu theo Thông tư 31/2024/TT-NHNN: ...
- Lợi nhuận trước thuế:

Điều 2. Thông qua mức thù lao đối với HĐQT và BKS năm 2025 tối đa% lợi nhuận hợp nhất sau thuế

Điều 3. Thông qua việc miễn nhiệm chức vụ thành viên Hội đồng Quản trị VCB nhiệm kỳ 2023 - 2028 đối với

Điều 4. Thông qua việc bầu bổ sung vào chức danh thành viên Hội đồng Quản trị VCB nhiệm kỳ 2023 - 2028. Nhiệm kỳ của thành viên Hội đồng Quản trị VCB được bầu bổ sung là thời gian còn lại của nhiệm kỳ 2023 - 2028.

Điều 5. Thông qua việc miễn nhiệm chức vụ thành viên Ban Kiểm soát VCB nhiệm kỳ 2023 - 2028 đối với

Điều 6. Thông qua việc bầu bổ sung vào chức danh thành viên Ban kiểm soát VCB nhiệm kỳ 2023 - 2028. Nhiệm kỳ của thành viên Ban kiểm soát VCB được bầu bổ sung là thời gian còn lại của nhiệm kỳ 2023 - 2028.

Điều 7.

- i. Thông qua việc sửa đổi, bổ sung một số nội dung Điều lệ, Quy chế tổ chức và hoạt động của Hội đồng Quản trị, Quy chế quản trị nội bộ như nêu tại các Phụ lục kèm theo Tờ trình;
- ii. Thông qua các Dự thảo toàn văn Điều lệ, Quy chế tổ chức và hoạt động của Hội đồng Quản trị và Quy chế quản trị nội bộ.
- iii. Giao Hội đồng Quản trị thực hiện các thủ tục cần thiết để ban hành Điều lệ, Quy chế tổ chức và hoạt động của Hội đồng Quản trị và Quy chế quản trị nội bộ với các nội dung sửa đổi, bổ sung nêu trên.

Điều 8. Thông qua nội dung “Phương án khắc phục dự kiến trong trường hợp được can thiệp sớm của VCB”

Điều 9.

- i. Thông qua việc tăng vốn điều lệ và Phương án phát hành cổ phiếu riêng lẻ để tăng vốn điều lệ của VCB (Phương án) với các nội dung như nêu tại Tờ trình đã trình Đại hội;
- ii.

Điều 10. Điều khoản thi hành:



Nghị quyết này được Đại hội đồng cổ đông nhất trí thông qua toàn văn tại cuộc họp và có hiệu lực thi hành kể từ ngày 26/04/2025. Các ông (bà) thành viên Hội đồng Quản trị, Ban Kiểm soát, Ban Điều hành chịu trách nhiệm thi hành Nghị quyết này và tổ chức triển khai thực hiện theo chức năng hoạt động của mình phù hợp với quy định của pháp luật và Điều lệ tổ chức và hoạt động của VCB./.

**TM. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
CHỦ TỌA**

Nơi nhận:

- Như Điều 10;
- NHNN (để báo cáo);
- UBCKNN, Sở GD&ĐT TP.Hồ Chí Minh;
- Lưu: Ban CL&TKHDQT.

NGUYỄN THANH TÙNG